

BÁO CÁO TH NG NIÊN NĂM 2009



CÔNG TY C PH N Đ U T VÀ XÂY D NG SAO MAI T NH AN GIANG



KHU ĐÔ THỊ CAO CẤP SAO MAI

An Giang, ngày 22 tháng 03 năm 2010



**TH NG
C ACH T CH H I Đ NG QU N TR**

Kính th a: **Toàn th Quý c đông Công ty c ph n đ u t và
xây d ng Sao Mai t nh An Giang**

Thay m t HĐQT, tôi xin nhi t li t chào m ng và nói l i c m
n sâu s c đ n toàn th quý c đông vì đã tin t ng, ng h
công ty trong th i gian qua!

Th a quý c đông! Trải qua m t năm 2009 v i nhi u bi n đ ng c a n n kinh t th gi i
do ch u nh h ng c a cu c kh ng ho ng tài chính toàn c u năm 2008. Năm qua, chúng
ta luôn kỳ v ng mãnh li t v i ni m tin vào n n kinh t th gi i ph c h i thông qua các gói
kích thích kinh t l n cũng nh chính sách đi u ti t n n kinh t vĩ mô c a chính ph các
n c nói chung và c a Vi t Nam nói riêng. M c dù các chính sách này b c đ u đã phát
huy tác d ng, nh ng kéo theo đó là nh ng bi n đ ng b t th ng c a th tr ng tài chính
tì n t . V i c h n ch cho vay tiêu dùng và kinh doanh b t đ ng s n đã làm ch m ti n đ
đ u t và khai thác các d án c a công ty trong năm 2009. Riêng lĩnh v c ch bi n th y
s n xu t kh u chúng ta ph i đ i m t v i nhi u khó khăn do thi u nguyên li u, rào c ng
thu quan cũng nh nh ng tiêu chu n kh c khe c a m t s n c nh p kh u. Đây là nh ng
y u t đã nh h ng đ n tình hình s n xu t kinh doanh c a công ty chúng ta.

Đ t n t i và phát tri n trong giai đo n kh ng ho ng kinh t ch a ch m đ t, Ban lãnh đ o
công ty đã ho ch đ nh chi n l c và k ho ch đ u t sao cho phù h p v i tình hình khó
khăn c a n n kinh t th tr ng. Nh ng d án nào có tính kh thi cao, thu h i v n nhanh
thì u tiên đ u t phát tri n tr c và đã đem l i hi u qu r t đáng trân tr ng. Đ i v i các
d án t i m năng, mang ý nghĩa chi n l c chúng ta đã dàn trải tì n đ đ u t , hoàn t t h
s , th t c pháp lý và đang g p rút hoàn thành nh ng công đo n còn l i trong năm 2010
đ đ a vào khai thác các d án này. Trong lĩnh v c th y s n, công ty đã t o đ c s h p
tác liên k t phát tri n b n v ng v i ng i nuôi nên bài toán v vùng nguyên li u ph c v
nhà máy ch bi n th y s n xu t kh u đã có l i gi i đáp. Bên c nh đó, ban lãnh đ o Công
ty đã linh ho t m r ng phát tri n kinh doanh đa ngành ngh mà tr ng tâm là các ngành
d ch v đã mang l i hi u qu nh m gi m r i ro trong kinh doanh. K t q a, công ty chúng
ta đã duy trì đ c ho t đ ng s n xu t kinh doanh, tăng tr ng năm sau cao h n năm tr c
và không ng ng m r ng quy mô ho t đ ng.

Tuy nhiên, chúng ta không nên ch quan, nóng v i, t mẫn v i nh ng thành qu đã đ t
đ c trong th i gian qua mà c n ph i n l c nhi u h n n a. Trong tình hình này, đòi h i
m i thành viên trong công ty chúng ta ph i cùng chung s c, chung lòng đ đ a công ty
đ n giai đo n phát tri n m i. M i c đông c n ph i gi v ng ni m tin đ i v i Ban lãnh
đ o cùng toàn th cán b công nhân viên công ty đ c vũ, đ ng viên ni m hăng say làm



vi c c a h . Làm đ c đi u đó, tôi tin r ng chúng ta s hoàn thành các ch tiêu trong ho t đ ng s n xu t kinh doanh c a năm 2010 này và t ng b c ph n đ u đ a th ng hi u Sao Mai An Giang tr thành m t t p đoàn kinh t l n m nh trong khu v c và c n c.

Tr c khi d t l i, tôi xin thay m t H i đ ng qu n tr , Ban Giám đ c g i l i chúc s c kh e đ n toàn th Quý c đồng, chúc cho s h p tác c a m i chúng ta luôn hi u qu , chúc cho mái nhà chung c a đ i gia đình công ty Sao Mai luôn h ng th nh và phát tri n b n v ng.

Trân tr ng kính chào!

T/M H I Đ NG QU N TR

Ch t ch

K s Lê Thanh Thu n



THAM D XE HOA MỪNG SINH NHẬT BÁC T N



L CH S HO T Đ NG C A SAO MAI AN GIANG

I. NH NG S KI N QUAN TR NG

1.1 Thành l p

- Công ty CP Đ u t và Xây d ng Sao Mai t nh An Giang đ c thành l p theo Quy t đ nh s 000450/GP/TLDN-03 do y Ban nh n dân t nh An Giang c p ngày 05/02/1997.
- Ngày 15/03/1997, Sao Mai An Giang chính th c đi vào ho t đ ng theo gi y ch ng nh n đ ng ký kinh doanh s 064828 do S K ho ch & Đ u t t nh An Giang c p v is v n đi u l ban đ u là 905.000.000 đ ng.
- Tên đ y đ : **CÔNG TY C PH N Đ U T VÀ XÂY D NG SAO MAI T NH AN GIANG.**
- Tên vi t t t : SAOMAI CONSCORP.
- Tên vi t t t b ng ti ng n c ngoài: Sao Mai Construction Corporation.
- Bi u t ng : 
- Đ a ch : 326 Hùng V ng, ph ng M Long, TP. Long Xuyên, t nh An Giang.
- Đ i n tho i : 076 3840 138 Fax: 076 3840 139.
- Website : www.saomaia.vn Email: thuansaomai@hotmail.com
- Mã s thu : 1600169024.

1.2 Quá trình tăng v n đi u l :

- Trong quá trình phát tri n, Công ty đã nhi u l n tăng v n đi u l nh sau:
 - o L n đ u: V n đi u l ho t đ ng là 905.000.000 đ ng.
 - o L n th 2:
 - § Tăng t 905.000.000 đ ng lên 2.520.000.000 đ ng, theo Ngh quy t ĐHĐCĐ s 09/1997/NQ-HĐCĐ ngày 27/11/1997.
 - § Th i gian th c hi n: Tháng 12 năm 1997.
 - o L n th 3:
 - § Tăng t 2.520.000.000 đ ng lên 25.200.000.000 đ ng, theo Ngh quy t ĐHĐCĐ s 12/2000/NQ-HĐCĐ ngày 31/12/2000.
 - § Th i gian th c hi n: Tháng 02 năm 2001.
 - o L n th 4:
 - § Tăng t 25.200.000.000 đ ng lên 33.820.000.000 đ ng, theo Ngh quy t ĐHĐCĐ s 05/2004/NQ-HĐCĐ ngày 14/05/2004.



§ Thời gian thực hiện: Tháng 06 năm 2004.

- o L n th 5: Tổng 32.820.000.000 đồng lên 49.563.000.000 đồng, theo Nghị quyết HĐND số 07/NQ-SM ngày 01/08/2007. Trong đó:

Phát hành cho người lao động:

- § Số lượng phát hành : 164.000 chứng ph n;
- § Ngày chốt danh sách : 15/10/2007;
- § Tỷ lệ phân bổ quyền : Theo danh sách do HĐQT phê duyệt;
- § Giá phát hành : 16.000 đồng/c chứng ph n;
- § Ngày phát hành : 24/10/2007.

Phát hành lần đầu ra công chúng theo hình thức đấu giá:

- § Số lượng phát hành : 1.510.300 chứng ph n;
- § Ngày phát hành : 24/10/2007;
- § Ngày bắt đầu chào bán : 24/10/2007;
- § Ngày kết thúc chào bán : 05/12/2007;
- § Giá trúng bình quân làm tròn: 104.000 đồng/c chứng ph n;
- § Thời hạn đăng ký mua : Từ ngày 24/10/2007 đến ngày 05/11/2007;
- § Thời gian thanh toán tiền mua chứng ph n: Từ ngày 14/11/2007 đến ngày 05/12/2007;
- § Ngày kết thúc chuyển giao chứng ph n: 20/12/2007.

- o L n th 6: Tăng tổng 49.563.000.000 đồng lên 99.126.000.000 đồng theo Nghị quyết HĐND số 02/2009/NQ-HĐCĐ ngày 16/10/2009. Cụ thể:

- § Ngày chốt danh sách : 13/11/2009;
- § Tỷ lệ phân bổ quyền : 1:1;
- § Ngày phát hành : Từ 14/11/2009 đến 21/11/2009;
- § Số lượng phát hành : 4.956.300 chứng ph n.
- § Hình thức phát hành : Phát hành chứng ph n ưu đãi cho các đồng hi n h u t ngu n l i nhu n ch a phân ph i.



KHU ĐÔ THỊ CAO CẤP SAO MAI



1.3 Niêm yết

- Ngày 24/12/2009, Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Sao Mai thành An Giang đã có S Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chính thức công bố ý Chứng nhận đăng ký niêm yết cổ phiếu số 173/QĐ-SGDCK TP.HCM.
- Ngày 18/01/2010, cổ phiếu Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Sao Mai thành An Giang đã có chính thức giao dịch tại S Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

1.4 Các sự kiện khác

Vì những tín hiệu và thành quả đạt được trong quá trình phát triển, Sao Mai An Giang ngày càng khẳng định được thế đứng vững chắc của mình trên thị trường và đã được vinh dự trao tặng nhiều giải thưởng quý giá:

BẢNG TÓM TẮT THÀNH TÍCH

Thời gian	Thành tích
Năm 2007	Tổng Công ty và Tổng Công ty thu được giải thưởng đã có thành tích chấp hành tốt các chính sách thuế năm 2007.
	Chủ tịch UBND thành An Giang tặng bằng khen đã có nhiều đóng góp cho Hội chợ triển lãm thương mại – Du lịch Campuchia – Thành Biên An Giang 2007.
	UBND thành An Giang công nhận danh hiệu Doanh nghiệp Văn hóa năm 2007.
Năm 2008	Được UBND thành An Giang tặng Bằng khen là Doanh nhân tiêu biểu năm 2008.
	Phòng Thương mại và Công nghiệp tỉnh tặng Bằng khen là Doanh nhân tiêu biểu
	Hội đồng thi đua khen thưởng Trung ương tặng Danh hiệu “Vinh quang Việt Nam”.
Năm 2009	Được UBND thành An Giang tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh, góp phần vào việc phát triển kinh tế xã hội thành An Giang.
	Được UBND thành An Giang tặng Bằng khen là Doanh nhân tiêu biểu năm 2009.
	Được UBND tỉnh Đồng Tháp tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh, góp phần vào việc phát triển kinh tế xã hội thành Đồng Tháp.
	Được UBND tỉnh Bến Tre tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh, góp phần vào việc phát triển kinh tế xã hội thành Bến Tre.

Nguồn: Sao Mai An Giang



II. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

1. Ngành nghề kinh doanh

- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, đường ống cấp thoát nước, công trình thủy lợi, công trình nông nghiệp; Sản xuất bê tông; Xây lắp điện nước.
- Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng, khai thác cát, sỏi; Sản xuất bột ma túy; Sản xuất mua bán trầm xây dựng.
- Kinh doanh bất động sản, nhà nghỉ, phòng trọ, dịch vụ khách sạn, nhà hàng, kinh doanh phòng hát karaoke; Dịch vụ ăn uống, giặt ủi, các dịch vụ du lịch, dịch vụ massage; Dịch vụ và kinh doanh địa ốc.
- Lắp đặt hệ thống điều hòa không khí, làm lạnh, kho lạnh, điều hòa trung tâm; Lắp đặt hệ thống thang máy, cầu thang, băng chuyền tải hàng; Lắp đặt hệ thống bơm nước, điều hòa không khí; Lắp đặt các thiết bị điện lạnh, cửa điện lạnh và kho lạnh nhà máy thủy sản;
- Mua bán thiết bị điều hòa nhiệt độ, thiết bị vệ sinh (lò sưởi, kim loại, hệ thống sưởi, bồn nước nóng, nước lạnh); Mua bán linh kiện điện tử, viễn thông và điều khiển;
- Nuôi trồng, chế biến thủy sản; mua bán cá và thủy sản;
- Đào tạo nghề và dạy nghề lao động đi làm việc nước ngoài;
- Dịch vụ logistics.

Trong đó, ngành nghề mang lại thu nhập chính là **kinh doanh bất động sản**.

2. Tình hình hoạt động

Hơn 12 năm hoạt động và phát triển, Công ty luôn tận dụng là một trong những doanh nghiệp có bề dày kinh nghiệm và lĩnh vực xây dựng và kinh doanh bất động sản. Hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công ty là thi công các công trình dân dụng, công nghiệp có qui mô lớn; Qui hoạch dân cư, khu đô thị và kinh doanh nhà hàng, khách sạn và nhà cho thuê; Xuất khẩu thủy sản,....

Cùng với đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn giỏi, công nhân lành nghề, công ty đã thi công nhiều công trình có giá trị lớn như: Hệ thống kết cấu công nghiệp Vàm Cống; Nhà máy chế biến thủy sản số 1 và các công trình phụ trợ của nhà máy tại xã Bình Thành, huyện Long Mỹ, Đồng Tháp với tổng giá trị trên 100 tỷ đồng; Công trình Nhà máy bột cá Kiên Hùng tại Kiên Giang tổng giá trị gần 12 tỷ đồng; Khu du lịch Hòn Tràm Kiên Giang, Chư Gia Nghĩa tại Đăk Nông, Chư Kiên tại Đăk Lăk, Trại Công An tại An Giang và Ngân hàng Ngoại thương tại Đồng Tháp,... các công trình đều đem lại lợi ích, chất lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư. Ngoài ra, công ty cũng đã thực hiện thành công các dự án khu đô thị, khu dân cư có quy mô lớn như: Khu đô thị cao cấp Sao Mai Khóm Bình Khánh 3; Khu dân cư phường 7 thị xã Bến Tre, Khu dân cư Thới Bình – Dịch vụ Sao Mai tại Phường Châu Phú B, Thị xã Châu Đức, An Giang;



Khu dân cư Sao Mai tiếp thị nông sản, TP. Long Xuyên, An Giang (Lô đất Thành Phố cũ).

Trong những năm qua công ty luôn hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước và đã được Tổng cục thuế và Ủy ban nhân dân các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Bình Thuận tặng thưởng cho thành tích đóng góp xuất sắc vào nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương.

III. ĐỀ NGHỊ PHÁT TRIỂN

1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trong bối cảnh kinh tế Việt Nam đang đổi mới nền kinh tế thị trường, ngành Xây dựng và bất động sản đang đóng vai trò là nhóm ngành chủ chốt trong các ngành kinh tế. Bên cạnh tiềm năng phát triển, ngành luôn chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các ngành kinh tế trong nước và thế giới như các ngành hàng tiêu dùng và suy thoái kinh tế năm 2008 và qua, chính sách của nhà nước, ... Thực trạng và mục tiêu phát triển lâu dài theo hướng bền vững công ty sẽ duy trì và phát huy ngành nghề chủ yếu là xây dựng và kinh doanh bất động sản, đồng thời nghiên cứu phát triển thêm một số ngành nghề mới, tiến tới kinh doanh đa ngành nghề nhằm giảm rủi ro.

Tuy nhiên, mục tiêu trọng tâm của công ty vẫn là đảm bảo được doanh thu và lợi nhuận năm sau luôn cao hơn năm trước, góp phần tăng thu nhập cho người lao động, ổn định cuộc sống và giảm chi phí của công ty trên thị trường cạnh tranh.

2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Vì những mục tiêu nêu trên thì chiến lược phát triển trung, dài hạn của công ty sẽ tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

Về nhân lực, tài chính:

- o Hoàn thiện Ban tài chính giúp Hội đồng quản trị trong việc huy động nguồn vốn để đầu tư các dự án và sản xuất có hiệu quả nguồn vốn. Đồng thời nghiên cứu đề xuất các chính sách về chi phí của công ty đang niêm yết trên thị trường cạnh tranh;
- o Xây dựng chế độ tiền lương, thưởng và phúc lợi phù hợp với năng lực, khuyến khích người lao động hăng say làm việc và gắn bó lâu dài với công ty;
- o Tiếp tục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực theo hướng kỹ thuật và thực hành các công việc để nâng cao tay nghề cho công nhân;
- o Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, tổ chức đoàn thể giúp công ty vượt qua những khó khăn, thách thức để hoàn thành nhiệm vụ đề ra.

Về đầu tư, kinh doanh:

- o Tăng cường sử dụng các giá trị tiềm ẩn tranh lâu dài;
- o Nâng cao chất lượng phục vụ và marketing tiêu thụ;
- o Phát huy các tiềm năng có sẵn về năng lực và vị trí địa lý, phát triển thị trường bất động sản và hiệu quả lĩnh vực Nông – Lâm – Thủy sản theo mô hình quy trình khép kín;

- o Đ u t phát tri n lĩnh v c d ch v , du l ch nh m t o ra ngu n thu nh p l n, n đ nh cho Công ty t các d án đã, đang và s tri n khai nh : Resort Sao Mai t i Bà R a - Vũng Tàu; Khu t h p d ch v g m khách s n 4 sao - trung tâm mua s m - gi i trí t i TP. Long Xuyên, An Giang; Khu du l ch Núi Trà S An Giang; Khu du l ch Núi C m - An Giang;
- o S m hoàn thành vi c góp v n vào các công ty con; Công ty liên doanh, liên k t. Đ ng th i ph i h p v i Công ty c ph n đ u t & phát tri n Đa Qu c Gia xúc ti n nhanh các th t c còn l i đ tri n khai đ u t D án Khu công nghi p và C ng bi n qu c t IDI.





BÁO CÁO CẢNH SÁT ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. NHỮNG NÉT NỔI BẬT TRONG NĂM

- Tổng công ty đã được công nhận đồng thời vào ngày 29/04/2009 thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2008, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

- Phát hành thêm 4.956.300 Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu và hoàn tất thủ tục niêm yết toàn bộ 9.912.600 cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM;

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, cụ thể Doanh thu đạt 547 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 60,4 tỷ đồng, EPS đạt 10.807 đồng (Tính bình quân lợi nhuận cổ phiếu lưu hành trong năm).

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Kết thúc năm 2009, mặc dù chưa hoàn thành tiến độ một số dự án theo kế hoạch do chưa thu xếp được vốn. Tuy nhiên với sự hỗ trợ và lòng tin của các nhà đầu tư, các ngành công nghiệp và các đối tác hành lang và thị trường xuyên biên giới đã có công việc của Hội đồng quản trị, Ban quản trị, cùng sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà Hội đồng quản trị đồng thời năm 2009 đã đề ra. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tăng giảm so với kế hoạch	
			Số tuyệt đối	%
1. Doanh thu thuần	300	547	247	82
3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	30	68	38	127

Ø Tổng doanh thu năm 2009 tăng 82% so với kế hoạch là do trong năm Công ty đã đưa vào khai thác thêm một số dự án và thị trường xuất khẩu cá tống đã thu lợi.

Ø Có thể thấy lợi nhuận của Công ty năm 2009 tăng trưởng mạnh mẽ 127% so với kế hoạch. Trong đó có sự đóng góp tích cực từ các ngành khác nhau nhưng chủ yếu vẫn là lĩnh vực kinh doanh Bất động sản (ngành kinh doanh chính của Công ty).

III. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM

Thay đổi lớn nhất của Công ty trong năm 2009:

- Tăng v n đi u l t 49.563 tri u đ ng lên 99.126 tri u đ ng b ng hình th c phát hành c phí u th ng cho c đông hi n h u theo t l 1:1 và hoàn thành các th t c đ niêm y t c phí u Sao Mai An Giang trên S Giao đ ch Ch ng khoán TP. HCM;
- Ông Võ Qu c Chánh thành viên H i đ ng qu n tr xin t nhi m vì lý do s c kh e.



CÁC CÔNG ĐOẠN CỦA DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT BÊN TRONG NHÀ MÁY THỦY SẢN

IV. TRIỂN VỌNG VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2010

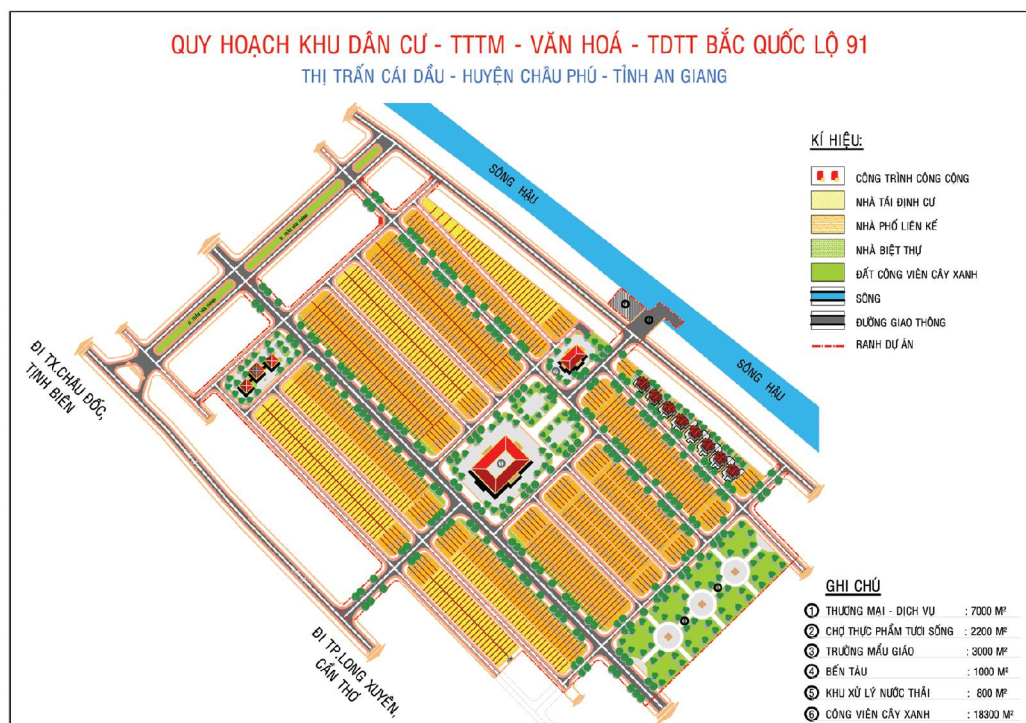
Đưa vào kế hoạch kinh doanh khu vực năm 2009 và nhận phân tích nhận định của các chuyên gia kinh tế, thì năm 2010 sẽ là năm ổn định và phát triển của thị trường bất động sản. Dự báo là điều kiện thuận lợi cho ngành có thu nhập thấp. Do đó, nhu cầu kinh doanh kế hoạch kinh doanh năm 2010 của Sao Mai An Giang sẽ có những đột phá. Bởi vì thị trường công ty đang nắm giữ thị trường dành cho ngành có thu nhập thấp và trong giai đoạn hoàn thiện các sản phẩm để khai thác. Tuy nhiên đánh giá trên, năm 2010 công ty sẽ tập trung thực hiện các công việc sau:

- Tiếp tục khảo sát thị trường nhà đất tại các dự án công ty đang khai thác để xây dựng giá và chính sách bán hàng phù hợp với nhu cầu của khách hàng nhằm đẩy nhanh tiến độ bán hàng tăng doanh thu, lợi nhuận và vòng quay vốn;

- Phát hành thêm các phiếu tăng vốn để lên 150 tỷ đồng để huy động vốn để thực hiện các dự án có khả năng hoàn thành và đưa vào khai thác trong năm góp phần làm tăng doanh thu và lợi nhuận cho công ty như: Dự án Khu dân cư Trí Tôn; Khu dân cư Tân Biên và Khu dân cư Bắc Quốc lộ 91,...

- Hoàn thành thủ tục nâng số tầng dự án Quận 8, TPHCM lên 33 tầng làm gia tăng hiệu quả đầu tư và triển khai thi công trong năm;

- Ưu tiên tập trung vốn để hoàn và đẩy nhanh tiến độ sản phẩm để bán các dự án đang đang dở dở phòng bị biến động giá đất và giá cát.





BÁO CÁO C A BAN GIÁM Đ C

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Năm 2009 là m t năm quan tr ng, đánh d u s ph c h i m nh m v kinh doanh c a Sao Mai An Giang sau khi ch u nhi u nh h ng t cu c kh ng ho ng kinh t năm 2008.

1. K t qu ho t đ ng kinh doanh:

- K t thúc năm 2009, doanh thu thu n c a Sao Mai An Giang đ t 547 t đ ng, tăng 95% so v i doanh thu thu n năm 2008.
- Cùng v i Doanh thu, l i nhu n c a Sao Mai An Giang cũng đã đ t đ c m c tăng tr ng n t ng, v i h n 60,4 t đ ng l i nhu n sau thu , tăng g n 172% so v i năm 2008 và tăng 42,8% so v i năm 2007.
- Các ch tiêu v t su t sinh l i c a Sao Mai An Giang trong 03 năm qua nh sau:

STT	CH TIÊU	2007	2008	2009
1	L i nhu n sau thu /Doanh thu thu n	20,8%	7,9%	11,1%
2	L i nhu n sau thu /Ngu n v n ch s h u (ROE)	17,1%	8%	20%
3	L i nhu n sau thu /T ng tài s n (ROA)	6,7%	2,6%	8,0%

2. Tài s n:

- Năm 2009, T ng tài s n c a Sao Mai An Giang đ t h n 759 t đ ng, tăng kho ng 20% so v i năm 2007 và gi m 12,9% so v i năm 2008.
- Trong c c u t ng tài s n thì tài s n dài h n đ t 385 t đ ng (# chi m 50,7% t ng tài s n) và tài s n ng n h n đ t h n 374 t đ ng (# chi m 49,3% t ng tài s n).
- T ng tài s n c a Sao Mai An Giang năm 2009 gi m so v i năm 2008 vì các kho n ph i thu khách hàng (ch y u là thu t xu t kh u th y s n qua IDI) gi m 55,2 t đ ng, t ng đ ng gi m 41% và các kho ng tr tr c cho ng i bán gi m 33 t đ ng (t ng đ ng gi m 63%) so v i năm 2008. Bên c nh đó, v i vi c doanh s bán n n tăng nên giá tr hàng t n kho t i th i đi m cu i năm 2009 c a Sao Mai An Giang đã gi m 32,5 t đ ng (t ng đ ng gi m 12%) so v i giá tr hàng t n kho c a Công ty t i th i đi m cu i năm 2008.

3. Ngu n v n:

STT	CH TIÊU C C U V N	2007	2008	2009
1	H s n /T ng tài s n	0,61	0,69	0,60
2	H s n /V n ch s h u	1,57	2,22	1,52



- So với năm 2008, cơ cấu nguồn vốn của Sao Mai An Giang tiếp tục đi đúng hướng năm 2009 đã có những chuyển biến tích cực khi nguồn vốn chủ sở hữu đạt 270 tỷ đồng (chiếm khoảng 31% tổng nguồn vốn) tiếp tục đi đúng hướng năm 2008 đã tăng lên hơn 301 tỷ đồng (chiếm gần 40% tổng nguồn vốn) tiếp tục đi đúng hướng năm 2009. Sự chuyển đổi cơ cấu nguồn vốn nêu trên cho thấy Công ty đang có xu hướng duy trì tỷ lệ hợp lý hơn khi chi phí của các dòng vốn tín dụng đang có xu hướng tăng vào đầu năm 2010.
- Cũng trong năm 2009, để thực hiện ý của ĐHĐCĐ, Ban lãnh đạo Sao Mai An Giang đã tiến hành thực hiện chia cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1 theo nhu cầu chia phân phối và tăng vốn điều lệ của Công ty từ 49,563 tỷ đồng lên 99,126 tỷ đồng.

4. Các chỉ số thanh toán và hiệu quả sản xuất:

- Chỉ số thanh toán: Các chỉ số thanh toán của Sao Mai An Giang tiếp tục đi đúng hướng năm 2009 đều được cải thiện, riêng chỉ số thanh toán ngắn hạn được cải thiện khi tỷ lệ ngắn hạn trong cơ cấu nguồn vốn giảm 36,5% so với cùng năm 2008.

STT	H S THANH TOÁN	2007	2008	2009
1	H s thanh toán ngắn hạn	2,6	1,3	1,4
2	H s thanh toán nhanh	1,9	0,7	0,5

- Hiệu quả sản xuất:
- o Với việc tăng vốn điều lệ như đã nêu trên thì giá trị sổ sách của Sao Mai An Giang cuối năm 2009 đã đi đúng hướng 51.282 đồng/cổ phần xu hướng còn 28.743 đồng/cổ phần.
- o Tuy nhiên, với mức lợi nhuận thực trong năm 2009 là 60,4 tỷ đồng, thì chỉ số EPS của Sao Mai An Giang đã đạt được khoảng 6.100 đồng/cổ phần, tỷ lệ tăng trưởng EPS năm 2009 tăng đáng kể khoảng 36% so với năm 2008, cho thấy hoạt động kinh doanh của Sao Mai An Giang trong năm 2009 là khá hiệu quả.



KHU ĐÔ THỊ CAO CẤP SAO MAI PHƯỜNG BÌNH KHÁNH 3&5

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Tình hình kinh doanh

1.1 Bối cảnh:

Ngoài những dự án đang khai thác như: dự án Khu dân cư Bình Khánh 3; Dự án Khu dân cư phường 7 - Thị xã Bến Tre,... thì năm 2009 nhà máy tăng doanh thu và lợi nhuận công ty cũng đã hoàn thành và đưa dự án Khu Thương mại - Dịch vụ đô thị Thành Phố và Khu Thương mại - Dịch vụ Bến xe Châu Đức vào khai thác. Các tình hình khai thác các dự án như sau:

- *Dự án Khu dân cư Bình Khánh 3*: Đây là dự án có sự đóng góp lớn trong các doanh thu của Công ty trong những năm qua. Dự án này đã khai thác được 1.447 căn trên tổng 2.681 căn. Năm 2009 doanh thu của dự án này đạt 61,5 tỷ đồng (Trong đó: nhà mướn đạt 3,7 tỷ đồng).

- *Dự án Khu dân cư phường 7 - Thị xã Bến Tre*: Đã khai thác được 521 căn trên tổng 649 căn, ghi nhận doanh thu năm 2009 gần 10 tỷ đồng.

- *Dự án Khu Thương mại - Dịch vụ đô thị Thành Phố*: Tuy mới đưa vào khai thác trong năm nhưng đã bán gần hết và doanh thu năm 2009 đạt trên 27,3 tỷ đồng.

- *Dự án Khu Thương mại - Dịch vụ Bến xe Châu Đức*: Thu nhập của Dự án này là năm ngay với việc đã đưa, đưa ra xem là khu đô thị vàng của thị xã Châu Đức - An Giang, năm 2009 cũng đóng góp vào doanh thu công ty trên 22 tỷ đồng.

1.2 Dịch vụ nhà hàng, khách sạn và văn phòng cho thuê:

Nguồn thu chủ yếu của hoạt động này là Khu Resort Vũng Tàu và Khu nghỉ dưỡng Agifish. Để đáp ứng nhu cầu cho thuê, trong năm 2009 công ty đã cho nâng cấp, cải tạo lại toàn bộ các phòng cho thuê của khu Resort Vũng Tàu, vì vậy doanh thu hoạt động này giảm so với năm 2008.

1.3 Xuất khẩu cá:

Do mức giá thị trường nên doanh thu xuất khẩu cá năm 2009 của công ty tăng trưởng mạnh mẽ so với năm 2008.





1.4 Xây dựng:

Chỉ tiêu công tác Công ty là chỉ tiêu công trình thanh toán và nhanh, có hiệu quả thi công. Do đó, doanh thu xây dựng năm 2009 chỉ đạt 41 tỷ đồng, giảm 10% so với năm 2008.

1.5 Tài chính:

Năm 2009 kinh doanh tài chính cũng mang lợi cho công ty 13.115 triệu đồng doanh thu, chủ yếu là công tác nhận nợ Công ty cấp vốn đầu tư & phát triển Đa Quốc Gia và lãi tín dụng.

1.6 Các hoạt động khác:

a. Hoạt động marketing:

Sao Mai An Giang hoạt động và trở thành thương hiệu vững chắc, xây dựng và kinh doanh bất động sản. Với phương châm “Sao Mai cung cấp nhà cho mọi gia đình”, bằng sự năng động sáng tạo, luôn lắng nghe, tìm hiểu và tận tình phục vụ khách hàng, lý do để kinh doanh làm nên thành công cho sự phát triển của công ty, Sao Mai An Giang đã nhanh chóng thu hút được sự quan tâm của nhiều đối tượng khách hàng không chỉ ở thị trường bán hàng địa phương, thanh toán tín dụng mà còn bởi tinh thần, thái độ phục vụ chân thành, lịch sự và nghiêm túc của nhân viên mỗi nhân tố.

Trong bối cảnh hàng hóa, dịch vụ đa dạng và phong phú, ngày càng tiêu dùng gặp khó khăn trong việc lựa chọn cho mình những sản phẩm chất lượng, phù hợp với nhu cầu và khả năng kinh tế. Chính vì thế đòi hỏi các công ty phải có bộ phận Marketing giỏi, chuyên nghiệp tiếp cận với thị trường và sản phẩm của công ty mình để khách hàng hiểu rõ hơn và yên tâm khi chọn mua.

Ý thức được tầm quan trọng của hoạt động Marketing nên các chi phí bán hàng như chi phí quảng cáo, chi phí khai thác và hỗ trợ khách hàng, năm 2009 vẫn được Công ty quan tâm đầu tư đúng mức và đa dạng hơn những năm trước đây như sau:

- Tiếp tục duy trì và phát triển hệ thống mạng quảng cáo trên các truyền thông chính, các ngã ba hay ngã tư đường để mọi người có thể dễ dàng giao thông tiếp cận.

- Tham gia vào các hội chợ triển lãm, giới thiệu sản phẩm và xúc tiến bán hàng nhằm tiếp cận và tìm kiếm khách hàng mới. Công ty đã tham gia các kỳ Hội chợ lớn như: Hội chợ Chuyên về Bất Động sản tại Thành phố Cần Thơ; Các kỳ Hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao được tổ chức tại Thành phố Cần Thơ và Long Xuyên.

- Tham gia trên các kênh truyền hình và các Báo có uy tín tại Trung ương để đưa thông tin đến công chúng thông qua các kênh truyền hình VTV1, HTV7, HTV9, Truyền hình Trung ương tại Thành phố Cần Thơ, Truyền hình Vĩnh Long, Bến Tre, An Giang; Tạp chí Công dân, Báo Hà Nội mới, Tạp chí kinh doanh, Báo tuổi trẻ, Báo Đầu tư tài chính. Thông qua những hoạt động tiếp thị và hình ảnh công ty Sao Mai An Giang.

b. Ho t đ ng PR:

Tuy ph i đ i m t v i nh ng khó khăn l n trong th i kỳ kh ng ho ng tài chính hi n nay nh ng Công ty C ph n Đ u t & Xây d ng Sao Mai cũng luôn quan tâm chia s l i nhu n đ th c hi n t t công tác xã h i t thi n vì cu c s ng c ng đ ng. Trong năm 2009, Công ty Sao Mai cũng đã chi hàng t đ ng đ đóng góp vào các qu t thi n vì ng i nghèo, qu đ n n đáp nghĩa, t ng nhà tình nghĩa cho các h nghèo đ a ph ng, tham gia ch ng trình ăn T t vì ng i nghèo, tr c ti p t ng quà cho các gia đình nghèo, tr em c nh , nh ng gia đình khó khăn các vùng b nh h ng thiên tai, d ch b nh. Sao Mai là đ n v tiên phong tài tr Chuyên m c “C nh đ i” trên sóng c a Trung tâm Truy n hình Vi t Nam t i thành ph C n Th , Qu t m lòng vàng do Báo lao đ ng t ch c và các ho t đ ng xã h i khác. Đ ng th i năm 2009 công ty đã thành l p Qu môi sinh h c đ ng đ xây d ng nhà v sinh cho các tr ng t i t nh An Giang.



PHÁT GẠO & TIỀN CHO BÀ CON NGHÈO ĂN TẾT
TẠI XÃ BÌNH THÀNH, HUYỆN LẤP VỎ, TỈNH ĐỒNG THÁP

c. Ho t đ ng chăm sóc khách hàng:

Xác đ nh ph ng châm “khách hàng là ng i tr l ng cho m i chúng ta”, b ph n chăm sóc khách hàng th ng xuyên g i phi u thăm dò ý ki n khách hàng nh m l ng

nghe nhậng tâm tở, nguyênn vậng và nhậng thậcm cấtk p thậikh c phậ và đi u chậ. Toàn công ty luậnn lậncậng cao chậtlậng d chậvậchặmsốckhách hàng, đặmlậisậhậilợng và tậonimậntin tượy tậđậi cậkhách hàng đậivậi công ty.



HỘI NGHỊ KHÁCH HÀNG SAO MAI AN GIANG

d. Hoạt động hợp tác chiến lược:

Vậit cấphậttậnnhậhậnnậycậSao Mai, bậncậnh sậng hậcậcác cậphậchính quyậnnậi Sao Mai đậutậkinh doanh, cậncậslậliệnkậttậchậcậkhách hàng, các đậitậchậnlậ. Đậcbậitậlà các nhậđậutậlậ, các tậchậctậi chính trong và ngoàinậ. Do đậ, trong nậmquậSao Mai luậngậntậmtậo đậng và cậng cậmi qủan hậttậđậpvậicậđậitậđậncậng cao hậu qủ hậttậng cậcông ty.



LỄ KÝ KẾT HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC GIỮA TẬP ĐOÀN SAO MAI AG VÀ NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN (SCB)



Kết thúc năm 2009 Sao Mai đã thực hiện các công việc đáng chú ý như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2008	KẾ HOẠCH 2009 ĐI U CẦN NH	THỰC HIỆN 2009	NHẬN XÉT
1	Vốn chi sản xuất	Tỷ đồng	270	300	301	Tăng 11,4% so với năm 2008 và vọt 0,33% so với kế hoạch.
2	Vốn đi vay	Tỷ đồng	49,563	100	99,126	Tăng 100% so với năm 2008 và hoàn thành 99% so với kế hoạch.
3	Doanh thu	Tỷ đồng	280,6	457	547	Tăng 95% so với năm 2008 và vọt 20% so với kế hoạch.
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,3	36,4	60,4	Tăng 171,5% so với năm 2008 và vọt 66% so với kế hoạch.
5	Lợi nhuận sau thuế /m² diện tích	Đồng	4.495	3.640	6.100	Tăng 36% so với năm 2008 và vọt 68% so với kế hoạch.

2. Tình hình đầu tư :

Năm 2009, bên cạnh việc huy động vốn để đầu tư các dự án gặp nhiều khó khăn do các ngân hàng thắt chặt cho vay kinh doanh bất động sản, mặt khác cũng bị chi trả nợ của công ty là tập trung đầu tư các dự án khai thác nhanh, sinh lợi cao để thu hồi vốn tái sản xuất, do đó nên công ty đã hoàn thành tiến độ các dự án như kế hoạch đã đề ra, cụ thể tiến độ hoàn thành các dự án như sau:

- Đối với các dự án đang:

+ Dự án hạ tầng kỹ thuật khu đô thị cao cấp Sao Mai Bình Khánh 5: Quy mô 34,88 ha. Dự án đã được UBND tỉnh An Giang chấp thuận địa điểm, quy mô và công văn số 3758/UBND-KT ngày 24/11/2006 và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 18/06/2007. Về tiến trình đền bù giải tỏa, công ty đã thanh toán bồi hoàn đất cho 60% diện tích dự án.

+ Dự án xây dựng chợ và Khu dân cư trung tâm xã Hố An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang: Quy mô 67.383,43 m² với tổng vốn đầu tư 42,5 tỷ đồng bao gồm: Khu chợ Bách hóa, chợ Nông sản, chợ Trại sang, UBND xã, nhà văn hóa cùng 315 căn nhà phố. Dự án này đã có Quyết định thu hồi đất số 1934/QĐ-UBND ngày 24/07/2007 của UBND tỉnh An Giang và Công ty đã thanh toán bồi hoàn đất trên 70% diện tích của dự án. Đến nay



thì, công ty đã san lấp đất trên 40% diện tích và thi công cơ sở hạ tầng đất 20%; Dự kiến đến cuối quý II/2010, sẽ hoàn thành hạ tầng khu tái định cư các địa án và đưa vào khai thác kinh doanh.

+ Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị cao cấp Sao Mai tại thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh An Giang: Quy mô 203.124 m² với tổng vốn đầu tư 65,2 tỷ đồng. Công ty đã thực hiện xong việc đền bù giải phóng mặt bằng. Dự án thì công ty cũng đang triển khai thi công cơ sở hạ tầng đất khoنگ 30% diện tích. Dự kiến đến cuối quý II/2010, sẽ hoàn thành hạ tầng giai đoạn I các địa án và đưa vào khai thác kinh doanh.

+ Dự án Khu dân cư – Trung tâm thương mại và văn phòng Đông thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang: Quy mô 312.924 m² với tổng vốn đầu tư 121,5 tỷ đồng. Dự án này đã bắt đầu hoàn thành trên 75% diện tích đất dự án thì cũng đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư đưa vào khai thác.

+ Dự án Khu dân cư Sao Mai tại thị trấn Cái Dứa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang: Quy mô 20,25 ha, tổng vốn đầu tư 94,4 tỷ đồng. Dự án này đã bắt đầu hoàn thành toàn bộ diện tích đất và đang san lấp mặt bằng đất trên 70% dự án.

+ Dự án Khu chung cư cao cấp & Văn phòng Sao Mai cho thuê tại phường 16, quận 8, TP. Hồ Chí Minh: Đây là dự án đầu tiên của Sao Mai tại thị trấn Bình Tân, quận 8, TP. Hồ Chí Minh, hiện tại quy mô các địa án này là 4.327,22 m² bao gồm 01 khối chung cư cao 18 tầng bố trí 102 căn hộ và 01 khối văn phòng cao 16 tầng tổng diện tích sàn là 19.400 m². Hiện Công ty đang chờ kết quả đấu thầu lên 33 tầng, dự kiến trong tháng 04/2010 sẽ có.

+ Dự án Nhà máy Chạy bin phân phối TRISEDCO tại Công viên công nghiệp Vàm Cống, xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp: Đây là dự án mà Sao Mai An Giang đã góp vốn thành lập nhà máy chạy bin phân phối cá tra thành các sản phẩm có giá trị như bột cá, tinh dầu, thức ăn thủy sản. Khi mới thành lập Sao Mai An Giang đã ký nhận góp vốn 51% Vốn đầu tư của Trisedco vì vậy dự án này là Công ty con của Sao Mai An Giang. Tuy nhiên, trong quá trình tăng vốn, Sao Mai An Giang đã giảm tỷ lệ nhận góp vốn xuống còn 41,3% vốn đầu tư của Trisedco, tổng dự án góp 62 tỷ đồng. Hiện tại Sao Mai An Giang vẫn đang xem là Công ty chi phối của Trisedco vì tổng số vốn của Trisedco mà Sao Mai An Giang và các thành viên trong Ban lãnh đạo của Sao Mai An Giang đang nắm giữ vẫn chiếm hơn 51% vốn đầu tư của dự án này. Tổng mức đầu tư dự kiến của địa án này là 200 tỷ đồng, được chia làm 3 giai đoạn và sẽ thực hiện theo các giai đoạn 1.

– Giai đoạn 1: Đầu tư sản xuất hoàn chỉnh hạ tầng sản xuất phân phối cá tra và bột cá; Tổng diện tích sử dụng là 13.579m²; Quy mô sản xuất: 140.400 tấn phân phối/năm; Tổng mức đầu tư giai đoạn này 88.638.279.500 đồng; Tính đến ngày 15/03/2010 đã hoàn thành được 90% giai đoạn 1 của địa án; các công trình như: nhà xưởng chính, xưởng tiệt trùng, xưởng tách mỡ, nhà nuôi cá, ... và các công trình phân

khác công bố đã hoàn thành. Dự kiến, đến cuối tháng 4/2010, nhà máy sẽ đi vào hoạt động và khai thác kinh doanh.

- Giai đoạn 2: đầu tư hạ tầng thí nghiệm sản xuất mẫu thử ra đường;
- Giai đoạn 3: đầu tư hạ tầng thí nghiệm gelatin.



NHÀ MÁY CHẾ BIẾN BỘT CÁ TRISEDCO

- Đối với các dự án có chi trả đất:

+ Dự án hạ tầng khu dân cư Sao Mai phường 10, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang qui mô 150 ha, tổng vốn đầu tư khoảng 700 tỷ đồng; Dự án Khu đô thị cao cấp Sao Mai Nam Trăn Hạng Đẳng ở TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình qui mô 130 ha, tổng vốn đầu tư khoảng 500 tỷ đồng; Dự án Khu du lịch núi Trà Sơn qui mô 106.194 m², tổng vốn đầu tư khoảng 85 tỷ đồng. Đối với các dự án này Công ty đang xúc tiến các thủ tục pháp lý khác để triển khai triển khai hoàn thiện phòng giá đất lên.

+ Dự án Khu biệt thự nghỉ dưỡng Núi Cấm qui mô 86.000 m² đây là dự án khu du lịch nghỉ dưỡng tổng vốn đầu tư khoảng 100 tỷ đồng. Kết thúc năm 2009 Sao Mai An Giang đã thi công xong và nhận chuyển nhượng khoảng 50% diện tích đất của dự án.

+ Dự án Khu liên hợp Công nghiệp và Công nghiệp IDI: Dự án này có qui mô 156ha. Dự án nằm trong Công viên công nghiệp Vàm Cỏ đang kinh doanh khai thác và có nhu cầu nhà máy chế biến: thủy sản đông lạnh, bột cá, tinh luyện dầu,...nên vì cần đầu tư xây dựng Công nghiệp IDI để phục vụ xuất nhập khẩu hàng hóa của Công viên công nghiệp Vàm Cỏ, Khu liên hợp Công nghiệp và Công nghiệp IDI và để nâng cao vị thế xuất nhập khẩu hàng hóa cho toàn khu vực ĐBSCL là cần thiết, cấp bách. Dự án này được UBND tỉnh Đồng Tháp chấp thuận chi trả tiền thuê đất Công văn số 38/UBND-XDCB ngày 20/01/2009. UBND tỉnh Đồng Tháp đã trình Ban Giao Thông Vận Tải đề nghị bổ sung Công ty nhập khẩu IDI vào quy hoạch chi tiết Nhóm công nghiệp số 6.

II. NHẬN ĐỊNH VỀ CÔNG TY ĐẦU TƯ ĐÓNG

- Năm 2009, mặc dù tình hình kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn do tác động của khủng hoảng kinh tế năm 2008. Tuy nhiên Sao Mai An Giang vẫn đạt được những kết



qua kinh doanh khá tốt trong khi doanh thu và lợi nhuận đều tăng cao so với năm 2008 và kế hoạch đã đề ra;

- Các dự án, công trình mà công ty đầu tư, thi công đều đạt yêu cầu và tiến độ, chất lượng. Qua đó nâng cao uy tín và thương hiệu của công ty. Được thị trường khách hàng và chính quyền địa phương của công ty đầu tư đánh giá cao. Vì vậy không riêng năm 2009 mà những năm qua công ty đã được chính quyền các cấp quan tâm cho đầu tư các dự án có qui mô lớn như: Khu dân cư Bình Khánh 3; Khu dân cư Bình Khánh 5; Dự án giải thoát giao thông Khu dân cư Nam Trà Ôn,....

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Dự định hoạt động kinh doanh bắt đầu sản xuất: Dự định mở nguồn cung nên đủ, lâu dài thì ngoài việc đầu tư hoàn thiện các dự án đang dang dở, trong thời gian tới Công ty sẽ sớm hoàn thành một số dự án được cấp phép đầu tư các dự án như: Hệ thống khu dân cư Sao Mai phase 10, Tp. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Khu đô thị cao cấp Sao Mai Nam Trưn Hng Đo Tp. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Khu du lịch Núi Trà S ; Khu biệt thự nghỉ dưỡng Núi Cấm; Khu liên hiệp công nghiệp và công nghiệp quy hoạch IDI. Dự định tiếp tục đầu tư thêm một số dự án tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Dự định hoạt động xuất khẩu cá: Kinh doanh trên cơ sở hỗ trợ cho Công ty chuyển đổi & phát triển Đa Quốc Gia nhằm vận động mở rộng có lợi nhuận cho công ty.

- Dự định Dịch vụ nhà hàng, khách sạn và văn phòng cho thuê: Ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ nhằm duy trì được lòng khách hàng trung thành tạo tính bền vững về doanh thu và lợi nhuận.

- Dự định lĩnh vực xây dựng: Ưu tiên thi công các công trình xây dựng, dự án do công ty làm chủ đầu tư nhằm mở rộng thị trường, giảm chi phí xây dựng cơ bản và giá thành cho các dự án. Tiếp tục quan tâm nhận thầu các công trình thanh toán vốn nhanh, có hiệu quả.

2. Kế hoạch vốn đi u l , doanh thu, lợi nhuận và chi phí năm 2010:

Vì kế hoạch sản xuất kinh doanh như trên và căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh kế hoạch năm 2009, công vận hành kinh tế hiện tại tích cực thực hiện dự án đầu tư, Hệ thống quy hoạch công ty thực hiện xây dựng kế hoạch doanh thu và lợi nhuận cho năm tài chính 2010 như sau:

- Vốn đi u l	: 153 tỷ đồng.
- Doanh thu	: 600 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 80 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi phí	: 30%



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Trong những năm qua các Báo cáo tài chính của Sao Mai An Giang đều được các cơ quan quản lý nhà nước như: Cục thuế An Giang, Kiểm toán nhà nước, Kiểm toán độc lập tiến hành kiểm tra quyết toán và kiểm toán. Điều này chứng tỏ kiểm toán độc lập có tên trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các công ty niêm yết.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG

Báo cáo Tài chính hợp nhất
cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009
đã được kiểm toán



Được kiểm toán bởi

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG

Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp.Long Xuyên, An Giang

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Sao Mai Tỉnh An Giang (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG

Công ty cổ phần Đầu tư & Xây dựng Sao Mai Tỉnh An Giang được thành lập theo Giấy phép số 000450/GP/TLDN-03 do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang cấp ngày 05 tháng 02 năm 1997; Giấy phép kinh doanh số 064828 ngày 05 tháng 03 năm 1997; các Giấy phép kinh doanh bổ sung 064828 ngày 15 tháng 02 năm 2001, 064828 ngày 01 tháng 06 năm 2004; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5203000036 ngày 28 tháng 11 năm 2005 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1600169024 ngày 04 tháng 11 năm 2009 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại số 326 Hùng Vương, Phường Mỹ Long, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang

Vốn điều lệ là 99.126.000.000 VND (chín mươi chín tỷ, một trăm hai mươi sáu triệu đồng)

Công ty có các đơn vị thành viên sau:

Tên	Địa chỉ
Các đơn vị thành viên	
Xí nghiệp đầu tư và xây dựng Miền Đông	Phước Hoà – Tân Thành – Bà Rịa –Vũng Tàu
Xí nghiệp đầu tư và xây dựng Đồng Khởi	165D2 An Thuận A - Mỹ Thạnh An, Thị xã Bến Tre
Chi nhánh tại Đắk Lắk	Trung tâm thương mại Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Lắk
Chi nhánh tại Tp. HCM	Số 9 Nguyễn Kim , phường 12 - Quận 5 - TP Hồ Chí Minh
Chi nhánh tại Hòa Bình	10/b1 tổ 2A, P.Tân Thịnh, Tp.Hòa Bình, Tỉnh Hòa Bình
Công ty liên kết	
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đa Quốc Gia (I.D.I)	Xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
Công ty CP ĐT Du Lịch và PT Thủy Sản	Xã An Hảo, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang
Công ty con	
Cty TNHH Dững Thịnh Phát	Số 09 Nguyễn Kim, Phường 12, Quận 5 - TP.HCM



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 là 60.462.152.963 VND (Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 là 22.278.892.425 VND).

Lợi nhuận chưa phân phối tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2009 là 49.517.325.246 VND (Lợi nhuận chưa phân phối tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2008 là 46.702.665.388 VND).

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHOẢ SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị bao gồm:

Ông : Lê Thanh Thuận	Chủ tịch
Ông : Nguyễn Văn Hưng	Phó Chủ tịch
Ông : Võ Quốc Chánh	Phó Chủ tịch
Ông : Lê Văn Chung	Thành viên
Ông : Lê Xuân Quế	Thành viên

Các thành viên của Ban Giám đốc bao gồm:

Ông : Lê Thanh Thuận	Tổng Giám đốc
Ông : Nguyễn Văn Hưng	Phó Tổng Giám đốc
Ông : Lê Văn Chung	Phó Tổng Giám đốc
Ông : Lê Xuân Quế	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông : Đinh Hoài Ân	Trưởng ban kiểm soát
Bà : Lê Thị Tính	Ủy viên kiểm soát
Ông : Lê Thanh Hân	Ủy viên kiểm soát

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập các Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập các Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Tuân thủ các chuẩn mực kế toán áp dụng, không có những sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Chúng tôi, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Sao Mai Tỉnh An Giang phê duyệt các Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2009. Các Báo cáo tài chính hợp nhất này đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Long Xuyên, ngày 20 tháng 02 năm 2010

Thay mặt Hội đồng quản trị

Chủ tịch


Lê Thanh Thuận

50689-C
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG
SAO MAI
TỈNH AN GIANG
KIỂM TOÁN
ĐIỂM CHẤM
P. HỒ CH



SOUTHERN AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL
CONSULTING SERVICES COMPANY LIMITED (AASCS)

29 Vo Thi Sau Street, District 1, Ho Chi Minh City
Tel: 38.205.944 - 38.205.947 • Fax: 38.205.942
Email: info@aascs.com.vn • Website: www.aascs.com.vn

Số 16/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2009 của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Sao Mai
Tỉnh An Giang

Kính gửi: - Hội đồng Quản trị
- Ban Giám đốc và các cổ đông Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Sao Mai Tỉnh An Giang

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Sao Mai Tỉnh An Giang ("Công ty") và các công ty con ("nhóm Công ty") được lập ngày 20 tháng 02 năm 2010 gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 được trình bày từ trang 05 đến trang 28 kèm theo.

Việc lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, các Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Sao Mai Tỉnh An Giang và các công ty con ("nhóm Công ty") tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2010

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính

Kế toán và Kiểm toán Phía Nam

Tổng Giám đốc

ĐỖ KHẮC THANH
Chứng chỉ KTV số: Đ0064/KTV

Kiểm toán viên

Lê Văn Tuấn
Chứng chỉ KTV số: 0479 /KTV



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		374.022.864.122	548.968.460.419
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	6.100.557.369	30.456.966.239
111	1. Tiền		5.570.557.369	30.456.966.239
112	2. Các khoản tương đương tiền		530.000.000	
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn			
121	1. Đầu tư ngắn hạn			
129	2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)			
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		105.457.943.197	206.086.851.824
131	1. Phải thu khách hàng		79.784.617.215	135.038.390.514
132	2. Trả trước cho người bán		19.714.573.250	52.717.749.661
133	3. Phải thu nội bộ ngắn hạn			
134	4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
135	5. Các khoản phải thu khác	04	5.958.752.732	18.330.711.649
139	6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)			
140	IV. Hàng tồn kho		240.837.885.280	273.383.445.998
141	1. Hàng tồn kho	05	240.837.885.280	273.383.445.998
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)			
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		21.626.478.276	39.041.196.358
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		209.224.545	
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		2.138.475.038	15.592.166.744
154	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	06	16.655.400	813.673.616
158	4. Tài sản ngắn hạn khác		19.262.123.293	22.635.355.998
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		385.183.349.718	322.459.074.257
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		946.890.000	827.420.000
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng			
212	2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc		946.890.000	827.420.000
213	3. Phải thu dài hạn nội bộ			
218	4. Phải thu dài hạn khác			
219	5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)			



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
220	II. Tài sản cố định		164.445.533.809	135.200.883.565
221	1. Tài sản cố định hữu hình	07	28.705.676.795	31.171.519.902
222	- Nguyên giá		31.049.432.181	32.526.534.542
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(2.343.755.386)	(1.355.014.640)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính			
225	- Nguyên giá			
226	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)			
227	3. Tài sản cố định vô hình	08	16.194.728.813	16.137.036.813
228	- Nguyên giá		16.194.728.813	16.137.036.813
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)			
230	4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	09	119.545.128.201	87.892.326.850
240	III. Bất động sản đầu tư	10	54.701.324.829	55.587.208.162
241	- Nguyên giá		63.783.897.193	62.632.714.479
242	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(9.082.572.364)	(7.045.506.317)
250	IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		164.175.106.996	130.618.749.088
251	1. Đầu tư vào công ty con			
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	11	164.175.106.996	130.618.749.088
258	3. Đầu tư dài hạn khác			
259	4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn			
260	V. Lợi thế thương mại			
270	VI. Tài sản dài hạn khác		914.494.084	224.813.442
271	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	914.494.084	224.813.442
272	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại			
278	3. Tài sản dài hạn khác			
280	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		759.206.213.840	871.427.534.676





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		458.095.468.481	601.121.857.579
310	I. Nợ ngắn hạn		262.597.833.481	419.072.137.579
311	1. Vay và nợ ngắn hạn	13	100.175.670.500	124.623.500.000
312	2. Phải trả người bán		50.712.125.185	112.045.403.234
313	3. Người mua trả tiền trước		46.591.300.513	58.368.665.577
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	43.672.192.171	64.597.432.994
315	5. Phải trả người lao động		193.000	656.815.500
316	6. Chi phí phải trả	15		5.606.545.225
317	7. Phải trả nội bộ			
318	8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
319	9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	16	21.446.352.112	53.173.775.049
320	10. Dự phòng phải trả ngắn hạn			
330	II. Nợ dài hạn		195.497.635.000	182.049.720.000
331	1. Phải trả dài hạn người bán			
332	2. Phải trả dài hạn nội bộ			
333	3. Phải trả dài hạn khác		500.000.000	500.000.000
334	4. Vay và nợ dài hạn	17	194.997.635.000	181.549.720.000
335	5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			
336	6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm			
337	7. Dự phòng phải trả dài hạn			
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU		301.110.745.359	270.305.677.097
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	296.550.406.130	242.045.713.320
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		99.126.000.000	49.563.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		141.588.960.000	141.588.960.000
413	3. Vốn khác của chủ sở hữu			
414	4. Cổ phiếu quỹ (*)			
415	5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản			
416	6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		41.570.882	
417	7. Quỹ đầu tư phát triển		3.138.275.001	2.095.543.966
418	8. Quỹ dự phòng tài chính		3.138.275.001	2.095.543.966
419	9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu			
420	10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		49.517.325.246	46.702.665.388
421	11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản			
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		3.058.597.001	2.088.043.966
431	1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		3.058.597.001	2.088.043.966
432	2. Nguồn kinh phí			
433	3. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ			
500	C. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ		1.501.742.228	26.171.919.811
510	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		759.206.213.840	871.427.534.676





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài			
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công			
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược			
4. Nợ khó đòi đã xử lý			
5. Ngoại tệ các loại			
- Dollar Mỹ (USD)		18.590,00	16.827,09
- Euro (EUR)			
- Yên Nhật (JPY)			
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án			

Long Xuyên, ngày 20 tháng 02 năm 2010

Người lập biểu

Ngô Thị Tố Ngân

Kế toán trưởng

Lê Thị Phương





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2009	Năm 2008
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	548.167.227.843	280.646.972.107
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	20	1.241.615.135	
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	546.925.612.708	280.646.972.107
11	4. Giá vốn hàng bán	22	450.919.582.579	239.128.574.797
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		96.006.030.129	41.518.397.310
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	23	9.833.481.659	7.342.242.546
22	7. Chi phí tài chính	24	20.373.196.117	13.043.896.516
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		14.736.703.712	10.911.059.050
24	8. Chi phí bán hàng		18.643.316.447	11.356.781.644
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		9.659.573.551	8.823.761.667
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		57.163.425.673	15.636.200.029
31	11. Thu nhập khác		3.810.136.851	371.646.619
32	12. Chi phí khác		3.219.824.798	303.187.276
40	13. Lợi nhuận khác		590.312.053	68.459.343
45	14. Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh		10.497.019.894	9.581.515.453
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		68.250.757.620	25.286.174.825
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	25	7.792.358.171	3.021.158.244
52	17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		60.458.399.449	22.265.016.581
61	18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số		(3.753.514)	(13.875.844)
62	18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ		60.462.152.963	22.278.892.425
70	19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	26	10.807	4.495

Long Xuyên, ngày 20 tháng 02 năm 2010

Người lập biểu

Ngô Thị Tố Ngân

Kế toán trưởng

Lê Thị Phượng

Tổng Giám đốc
Lê Thanh Thuận



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp.Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm 2009	Năm 2008
01	I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
	1. Lợi nhuận trước thuế		68.250.757.620	25.286.174.825
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	1. Khấu hao tài sản cố định		3.025.806.793	2.586.382.374
03	2. Các khoản dự phòng			
04	3. Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện			(2.340.739.124)
05	4. Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(9.833.481.659)	(5.209.405.080)
06	5. Chi phí lãi vay		14.736.703.712	10.911.059.050
	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		76.179.786.466	31.233.472.045
08				
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		117.568.259.393	(129.382.528.343)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		32.545.560.718	(153.665.210.555)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(133.007.515.302)	83.412.827.970
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(898.905.187)	1.875.628.656
13	- Tiền lãi vay đã trả		(14.736.703.712)	(37.069.720.248)
14	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(5.508.202)	(9.596.497.658)
15	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		6.000.000	476.666.044.073
16	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh			(415.620.444.799)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		77.650.974.174	(152.146.428.860)
	II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(50.020.739.216)	(47.069.832.113)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác			200.000.000
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác			
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác			
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(53.033.938.487)	(100.016.300.000)
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		27.000.000.000	15.020.000.000
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		16.640.914.277	5.039.893.195
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(59.413.763.426)	(126.826.238.918)
	III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		300.000.000	26.356.566.622
32	2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành			
33	3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		614.606.462.500	233.539.200.000
34	4. Tiền chi trả nợ gốc vay		(650.896.377.000)	(124.063.902.400)
35	5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính			
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(6.645.276.000)	(22.643.400.000)



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm 2009	Năm 2008
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(42.635.190.500)	113.188.464.222
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		(24.397.979.752)	(165.784.203.556)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		30.456.966.239	196.241.169.795
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		41.570.882	
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ		<u>6.100.557.369</u>	<u>30.456.966.239</u>

Long Xuyên, ngày 20 tháng 02 năm 2010

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Ngô Thị Tố Ngân

Lê Thị Phương



Lê Thanh Thuận



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP

1.1 Thông tin doanh nghiệp

Công ty cổ phần Đầu tư & Xây dựng Sao Mai Tỉnh An Giang được thành lập theo Giấy phép số 000450/GP/TLĐN-03 do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang cấp ngày 05 tháng 02 năm 1997; Giấy phép kinh doanh số 064828 ngày 05 tháng 03 năm 1997; các Giấy phép kinh doanh bổ sung 064828 ngày 15 tháng 02 năm 2001, 064828 ngày 01 tháng 06 năm 2004; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5203000036 ngày 28 tháng 11 năm 2005 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1600169024 ngày 04 tháng 11 năm 2009 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại số 326 Hùng Vương, Phường Mỹ Long, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang

Vốn điều lệ là 99.126.000.000 VND (chín mươi chín tỷ, một trăm hai mươi sáu triệu đồng)

Các công ty con, công ty liên kết được hợp nhất vào báo cáo tài chính:

Công ty liên kết

Địa chỉ

Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đa Quốc Gia (I.D.I)

Xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

Công ty CP ĐT Du Lịch và PT Thủy Sản

Xã An Hảo, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

Công ty con

Cty TNHH Dũng Thịnh Phát

Số 09 Nguyễn Kim, Phường 12, Quận 5 - TP.HCM

1.2 Lĩnh vực kinh doanh :

Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, đường ống cấp thoát nước, công trình thủy lợi, công trình ngầm dưới nước; Xây lắp điện nước; San lấp mặt bằng; Khai thác cát sỏi; Trang trí nội thất; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, dịch vụ du lịch; Kinh doanh và dịch vụ điện năng; Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng; Sản xuất bột mịn; Kinh doanh phòng hát Karaoke, massage; Kinh doanh dịch vụ ăn uống, giải khát; Lắp đặt thiết bị cơ điện lạnh, điều hòa trung tâm, thang máy, cầu thang, băng chuyền tự động, hệ thống bơm, ống nước, điều hòa không khí; Mua bán thiết bị điều hòa nhiệt độ, thiết bị vệ sinh (lò sưởi kim loại, hệ thống sưởi bằng nước nóng, nước lạnh), linh kiện điện tử, viễn thông và điều khiển; Nuôi trồng, chế biến thủy sản; ...

2. CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

2.1 Báo cáo tài chính hợp nhất

Công ty con

Công ty con là các công ty chịu sự kiểm soát bởi Công ty trên phương diện tài chính cũng như chính sách hoạt động, thường được thể hiện thông qua việc nắm giữ trên 50% quyền biểu quyết ở công ty con. Các công ty con được hợp nhất kể từ ngày quyền kiểm soát được chuyển cho Công ty và được loại trừ khỏi việc hợp nhất khi quyền kiểm soát chấm dứt.

Các báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư & Xây dựng Sao Mai Tỉnh An Giang và báo cáo tài chính của công ty con được hợp nhất như sau:



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

	Giá trị đầu tư ghi nhận tại công ty mẹ	Tỷ lệ quyền biểu quyết do công ty mẹ nắm giữ
	12/31/2009	12/31/2009
	VND	%
Cty TNHH Dũng Thịnh Phát	33.000.000.000 VND	66%

Công ty liên kết

Công ty liên kết là các công ty trong đó Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải kiểm soát, thường được thể hiện thông qua việc nắm giữ từ 20% đến 50% quyền biểu quyết ở công ty đó. Khoản đầu tư vào công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Phần sở hữu của Công ty đối với các khoản lãi hoặc lỗ của công ty liên kết sau khi đầu tư được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Công ty liên doanh

Liên doanh là thỏa thuận bằng hợp đồng của hai hay nhiều bên để cùng thực hiện hoạt động kinh tế, mà hoạt động này được đồng kiểm soát bởi các bên góp vốn liên doanh. Các khoản đầu tư vào công ty liên doanh được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu.

2.2 Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

2.3 Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng:

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 03 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ. Tại thời điểm cuối kỳ các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá bình quân liên ngân hàng của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam thời điểm 31/12/2009 là 17.941 VND/USD

Chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư các khoản nợ dài hạn (trên 1 năm) có gốc ngoại tệ tại thời điểm cuối năm được kết chuyển vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong năm tài chính. Đối với chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại các khoản mục có gốc tiền tệ ngắn hạn (1 năm trở xuống) tại thời điểm cuối năm được hạch toán vào khoản mục chênh lệch tỷ giá hối đoái trên báo cáo tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

Các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền và có điều chỉnh cuối kỳ

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của chúng.

Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định (TSCĐ):

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 15 năm
- Máy móc, thiết bị	05 năm
- Phương tiện vận tải	06 - 10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	05 năm
- Quyền sử dụng đất vô thời hạn	Không tính khấu hao

Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình nắm giữ chờ tăng giá, hoặc cho thuê hoạt động, bất động sản đầu tư được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Bất động sản đầu tư được tính, trích khấu hao như TSCĐ khác của Công ty.

Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá mua ban đầu trừ các khoản dự phòng thích hợp.

Nguyên tắc ghi nhận và vốn hóa các khoản chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ khi phát sinh, trừ chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hóa) khi có đủ các điều kiện quy định trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay".



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

Các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền và có điều chỉnh cuối kỳ

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của chúng.

Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định (TSCĐ):

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 15 năm
- Máy móc, thiết bị	05 năm
- Phương tiện vận tải	06 - 10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	05 năm
- Quyền sử dụng đất vô thời hạn	Không tính khấu hao

Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình nắm giữ chờ tăng giá, hoặc cho thuê hoạt động, bất động sản đầu tư được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Bất động sản đầu tư được tính, trích khấu hao như TSCĐ khác của Công ty.

Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá mua ban đầu trừ các khoản dự phòng thích hợp.

Nguyên tắc ghi nhận và vốn hóa các khoản chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ khi phát sinh, trừ chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hóa) khi có đủ các điều kiện quy định trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay".



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hóa), bao gồm các khoản lãi tiền vay, phân bổ các khoản chiết khấu hoặc phụ trội khi phát hành trái phiếu, các khoản chi phí phụ phát sinh liên quan tới quá trình làm thủ tục vay.

Nguyên tắc ghi nhận và phân bổ chi phí trả trước

Các chi phí trả trước chỉ liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh năm tài chính hiện tại được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được phân bổ dần từng quý vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần từng quý vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả

Các khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Khi các chi phí đó phát sinh, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn/ hoặc nhỏ hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Vốn khác của chủ sở hữu được ghi theo giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản mà doanh nghiệp được các tổ chức, cá nhân khác tặng, biếu sau khi trừ (-) các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản được tặng, biếu này và không bổ sung vốn kinh doanh từ kết quả hoạt động kinh doanh.

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi được Hội đồng quản trị phê duyệt được trích lập các quỹ theo điều lệ Công Ty và các quy định pháp lý hiện hành, sẽ phân chia cho các bên dựa trên tỷ lệ vốn góp.

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp.Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

Doanh thu hợp đồng xây dựng

Phần công việc hoàn thành của Hợp đồng xây dựng làm cơ sở xác định doanh thu được xác định theo phương pháp đánh giá phần công việc đã hoàn thành so với tổng khối lượng xây lắp phải hoàn thành của Hợp đồng.

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính;
- Chi phí cho vay và đi vay vốn;
- Các khoản lỗ do thay đổi tỷ giá hối đoái của các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến ngoại tệ;
- Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán.

Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong kỳ, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN trong năm hiện hành là 25%. Theo Thông tư số 03/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 13 tháng 01 năm 2009 hướng dẫn thực hiện giảm, gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị Quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ, Công ty được giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2009.





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

3. TIỀN

	12/31/2009	1/1/2009
Tiền mặt	4.495.364.168	6.553.618.045
Tiền mặt VND	4.495.364.168	6.553.618.045
Tiền gửi ngân hàng	1.075.193.201	23.903.348.194
Tiền gửi VND	741.670.011	23.609.109.698
Tiền gửi ngoại tệ	333.523.190	294.238.496
Các khoản tương đương tiền	530.000.000	
Tiền gửi có kỳ hạn 03 tháng	530.000.000	
Cộng	6.100.557.369	30.456.966.239

4. CÁC KHOẢN PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC

	12/31/2009	1/1/2009
- Phải thu về cổ phần hoá		
- Phải thu về cổ tức và lợi nhuận được chia		
- Phải thu người lao động		
- Phải thu về Bảo hiểm y tế		
- Phải thu khác	5.958.752.732	18.330.711.649
Cộng	5.958.752.732	18.330.711.649

5. HÀNG TỒN KHO

	12/31/2009	1/1/2009
- Hàng mua đang đi đường		
- Nguyên liệu, vật liệu	1.566.534.758	3.351.084.150
- Công cụ, dụng cụ		20.281.208
- Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	44.343.147.476	43.006.232.539
- Hàng hóa bất động sản	194.928.203.046	227.005.848.101
Cộng giá gốc hàng tồn kho	240.837.885.280	273.383.445.998

6. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU NHÀ NƯỚC

	12/31/2009	1/1/2009
- Thuế giá trị gia tăng nộp thừa		251.151.755
- Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa	3.400.000	562.521.861
- Thuế thu nhập cá nhân nộp thừa	13.255.400	
Cộng	16.655.400	813.673.616

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

7. TÁNG, GIÁM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH					Đơn vị tính: VND
Chỉ tiêu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị quản lý	Cộng
I. Nguyên giá					
1. Số dư đầu năm	28.156.012.300	367.705.149	2.300.789.844	1.702.027.249	32.526.534.542
2. Số tăng trong năm		55.223.811	1.436.145.666	498.169.739	1.989.539.216
- Mua sắm mới		55.223.811	1.436.145.666	498.169.739	1.989.539.216
- Đầu tư XD CB hoàn thành					
- Tăng khác					
3. Số giảm trong năm	3.456.884.000			9.757.577	3.466.641.577
- Chuyển sang công cụ, dụng cụ				9.757.577	9.757.577
- Chuyển sang BĐS đầu tư	256.884.000				256.884.000
- Thanh lý, nhượng bán	3.200.000.000				3.200.000.000
- Giảm khác					
4. Số dư cuối năm	24.699.128.300	422.928.960	3.736.935.510	2.190.439.411	31.049.432.181
II. Giá trị hao mòn lũy kế					
1. Số dư đầu năm	16.051.859	174.176.488	588.053.633	576.732.660	1.355.014.640
2. Số tăng trong năm	24.077.784	77.324.600	549.266.036	338.072.326	988.740.746
- Khấu hao trong năm	24.077.784	77.324.600	549.266.036	338.072.326	988.740.746
- Tăng khác					
3. Số giảm trong năm					
- Chuyển sang công cụ, dụng cụ					
- Chuyển sang BĐS đầu tư					
- Thanh lý, nhượng bán					
- Giảm khác					
4. Số dư cuối năm	40.129.643	251.501.088	1.137.319.669	914.804.986	2.343.755.386
III. Giá trị còn lại					
Tại ngày đầu năm	28.139.960.441	193.528.661	1.712.736.211	1.125.294.589	31.171.519.902
Tại ngày cuối năm	24.658.998.657	171.427.872	2.599.615.841	1.275.634.425	28.705.676.795

102009
CÔNG
HỢP NHỮNG
CHỨC VỤ TÀI
CHÍNH K
VÀ KIỂM T
PHÍA N
TP. HỒ



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Năm 2009

8. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VỐ HÌNH

Chi tiêu	Quyền sử dụng đất	Bản quyền, bằng sáng chế	Phần mềm vi tính	TSCĐ vô hình khác	Cộng	Đơn vị tính: VND
Nguyên giá						
Số dư đầu năm	16.137.036.813				16.137.036.813	
Số tăng trong năm	651.000.000				651.000.000	
- Mua trong năm	651.000.000				651.000.000	
- Tạo ra từ nội bộ DN						
- Tăng do hợp nhất KD						
- Tăng khác						
Số giảm trong năm	593.308.000				593.308.000	
- Chuyển sang BĐSĐT	593.308.000				593.308.000	
- Thanh lý, nhượng bán						
- Giảm khác						
Số dư cuối năm	16.194.728.813				16.194.728.813	
Giá trị hao mòn lũy kế						
Số dư đầu năm						
Số tăng trong năm						
- Khấu hao trong năm						
- Tăng khác						
Số giảm trong năm						
- Thanh lý, nhượng bán						
- Giảm khác						
Số dư cuối năm						
Giá trị còn lại						
Tại ngày đầu năm	16.137.036.813				16.137.036.813	
Tại ngày cuối năm	16.194.728.813				16.194.728.813	





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

9. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG

	12/31/2009	1/1/2009
+ Đất Thành Đội, Mỹ Long, LX	486.566.250	
+ Khu chung cư Hàn Quốc	32.200.000	32.200.000
+ Khu dân cư Bình Khánh 3-Đường giải thoát giao thông	1.050.836.416	943.771.833
+ Khu dân cư Bình Khánh 5	3.623.640.696	2.978.491.451
+ Khu dân cư Bình Khánh 3	19.474.524.936	13.524.967.081
+ Khu dân cư Phường 7 - Thị xã Bến Tre	5.547.466.597	3.118.992.223
+ Khu dân cư Chợ Vàm - Huyện Phú Tân	80.000.000	71.200.000
+ Khu dân cư Thị trấn Trí Tôn	23.588.950.299	10.836.792.590
+ Khu dân cư Xuân Biên - Tịnh Biên	12.790.417.957	6.601.072.538
+ Khu chung cư cao cấp huyện Nhà Bè Tp.HCM	53.096.416	53.096.416
+ Khu dân cư đường tỉnh 942- Chợ Mới	236.219.000	236.219.000
+ Khu dân cư ấp Thị- Thị Trấn Chợ Mới	1.841.500	1.841.500
+ Khu dân cư Cái Dầu- Châu Phú	3.928.583.458	3.061.247.882
+ Khu dân cư Hội An - Huyện Chợ Mới	656.366.659	134.093.740
+ Khu đô thị P.10 Tp.Mỹ Tho, Tiền Giang	394.354.689	394.354.689
+ Khu dân cư Phú Hòa huyện Thoại Sơn	219.863.328	2.646.600
+ Công trình nhà máy tinh bột		45.901.339.307
+ Mua đất xây dựng "khu văn phòng và nhà ở cao tầng"	47.380.200.000	
Cộng	119.545.128.201	87.892.326.850

10. TĂNG, GIẢM BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Số cuối kỳ
I. Nguyên giá	62.632.714.479	3.371.206.499	2.220.023.785	63.783.897.193
- Quyền sử dụng đất	37.283.000.000	1.963.139.785	1.963.139.785	37.283.000.000
- Nhà	25.349.714.479	1.408.066.714	256.884.000	26.500.897.193
II. Giá trị hao mòn lũy kế	7.045.506.317	2.037.066.047		9.082.572.364
- Quyền sử dụng đất				
- Nhà	7.045.506.317	2.037.066.047		9.082.572.364
III. Giá trị còn lại	55.587.208.162			54.701.324.829
- Quyền sử dụng đất	37.283.000.000			37.283.000.000
- Nhà	18.304.208.162			17.418.324.829

11. ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT, LIÊN DOANH

	12/31/2009	1/1/2009
11.1 Đầu tư vào công ty liên kết	164.175.106.996	130.618.749.088
Trong đó:		
- Giá trị đầu tư vào công ty liên kết ghi nhận tại Công ty (*)	151.831.916.109	120.569.890.000
- Phần lãi trong công ty liên kết thuộc về Công ty	12.343.190.887	10.048.859.088
11.2 Đầu tư vào công ty liên doanh		
Cộng (11.1)+(11.2)	164.175.106.996	130.618.749.088



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

(*) Thông tin về công ty liên kết tại ngày 31/12/2009 như sau:

	12/31/2009	
	Giá trị khoản đầu tư	Tỷ lệ sở hữu (%)
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đa Quốc Gia (I.D.I)	122.569.890.000	36,41%
Công ty CP ĐT Du Lịch và PT Thủy Sản	29.262.026.109	29,88%
Tổng Cộng	151.831.916.109	

12. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

	12/31/2009	1/1/2009
- Công cụ dụng cụ	914.494.084	224.813.442
Cộng	914.494.084	224.813.442





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

13. VAY VÀ NỢ NGẮN HẠN

	12/31/2009	1/1/2009
- Vay ngắn hạn	100.175.670.500	124.623.500.000
+ Vay ngân hàng	81.035.600.000	109.886.800.000
+ Vay đối tượng khác	19.140.070.500	14.736.700.000
- Nợ dài hạn đến hạn trả		

Cộng

100.175.670.500	124.623.500.000
-----------------	-----------------

14. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	12/31/2009	1/1/2009
- Thuế giá trị gia tăng	3.132.465.000	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt		
- Thuế xuất, nhập khẩu		
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.792.358.171	2.108.202
- Thuế thu nhập cá nhân		181.074.792
- Thuế tài nguyên		
- Thuế nhà đất và tiền thuê đất		
- Các loại thuế khác (*)	32.747.369.000	64.414.250.000
Tiền đất bên xe Châu Đốc	8.966.150.000	18.966.150.000
Tiền đất kho An Giang, Mỹ Bình, Long Xuyên	22.369.800.000	22.369.800.000
Tiền đất thành đội, Mỹ Long, Long Xuyên	1.411.419.000	23.078.300.000
- Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác		

Cộng

43.672.192.171	64.597.432.994
----------------	----------------

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

15. CHI PHÍ PHẢI TRẢ

	12/31/2009	1/1/2009
- Trích trước CP Cụm CN Vàm Cống		4.376.276.827
- Trích trước CP Khu DC Vàm Cống		902.315.779
- Trích trước CP Nhà máy IDI		
- Trích trước CPXD - Khu du lịch Hòn Trẹm		100.786.490
- Trích trước CPXD - Đường làng Bình Thạnh		
- Trích trước CPXD - Kho lưu trữ KB Hà Tiên		193.446.558
- Trích trước xây dựng văn phòng KDC Phú Hòa		33.719.571
- Chi phí khác		

Cộng

	5.606.545.225
--	---------------





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

16. CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ, PHẢI NỢ NGẮN HẠN KHÁC

	12/31/2009	1/1/2009
- Tài sản thừa chờ xử lý		
- Kinh phí công đoàn	383.936	
- Bảo hiểm xã hội		
- Bảo hiểm y tế		17.074.188
- Phải trả về cổ phần hóa		
- Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn		
- Doanh thu chưa thực hiện		1.575.145.453
- Các khoản phải trả, phải nộp khác	21.445.968.176	51.581.555.408
+ Cổ tức	489.124.000	2.138.100.000
+ Khách hàng góp vốn KDC Bình Khánh 3		
+ Khách hàng góp vốn liên doanh KDC Tri Tôn		
+ Khách hàng góp vốn KDC Hội An		
+ Khách hàng góp vốn KDC Cái Dầu		
+ Thuế TNCN		
+ Giữ hộ Công ty CP ĐT và PT Đa Quốc Gia		
+ Giữ hộ Trisedco	5.995.868.230	
+ Phải trả khác (*)	14.960.975.946	49.443.455.408
Cộng	21.446.352.112	53.173.775.049

(*): Chủ yếu là tiền khách hàng góp vốn liên doanh mua nền ở khu dân cư đang triển khai giai đoạn đầu (bồi hoàn) và góp vốn vào Công ty.

17. VAY DÀI HẠN VÀ NỢ DÀI HẠN

	12/31/2009	1/1/2009
Vay dài hạn	194.997.635.000	181.549.720.000
- Vay ngân hàng	194.647.635.000	181.089.720.000
- Vay đối tượng khác	350.000.000	460.000.000
Nợ dài hạn		
- Thuế tài chính		
- Nợ dài hạn khác		
+ Nhận ký quỹ dài hạn		
Cộng	194.997.635.000	181.549.720.000



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MẠI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Năm 2009

18. VỐN CHỦ SỞ HỮU

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Cổ phiếu quỹ	Lợi nhuận chưa phân phối	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Đơn vị tính: VND
Số dư đầu năm trước	49.563.000.000	141.588.960.000			55.727.501.112			
Tăng vốn trong năm trước								
Lãi trong năm trước					22.278.892.425			
Tăng khác					108.399.917			
Trích quỹ lập các quỹ từ lợi nhuận					(6.286.631.898)	2.095.543.966	2.095.543.966	
Lỗ trong năm trước								
Chia cổ tức					(24.781.500.000)			
Giảm khác					(343.996.168)			
Số dư cuối năm trước	49.563.000.000	141.588.960.000			46.702.665.388	2.095.543.966	2.095.543.966	
Tăng vốn trong kỳ								
Lãi trong kỳ			41.570.882		60.462.152.963			
Tăng khác								
Giảm vốn trong kỳ								
Lỗ trong kỳ								
Trích quỹ lập các quỹ từ lợi nhuận					(3.128.193.105)	1.042.731.035	1.042.731.035	
Chia cổ tức					(54.519.300.000)			
Giảm khác								
Số dư cuối kỳ	99.126.000.000	141.588.960.000	41.570.882		49.517.325.246	3.138.275.001	3.138.275.001	





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp. Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Năm 2009

18. b) Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn góp của Nhà nước
Vốn góp của các đối tượng khác
Trong đó:
- Do pháp nhân nắm giữ
- Do thể nhân nắm giữ

Đơn vị tính: VND			
	Cuối năm	%	Đầu năm
		0,00%	
		100,00%	
	99.126.000.000		49.563.000.000
	24.196.000.000	24%	11.848.000.000
	74.930.000.000	76%	37.715.000.000
	99.126.000.000	100%	49.563.000.000

Cộng

18. c) Cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang ký phát hành trong năm
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng trong năm
- Cổ phiếu phổ thông
- Cổ phiếu ưu đãi
Số lượng cổ phiếu được mua lại
- Cổ phiếu phổ thông
- Cổ phiếu ưu đãi
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành cuối năm
- Cổ phiếu phổ thông
- Cổ phiếu ưu đãi

	Cuối năm	Đầu năm
	4.956.300	
	4.956.300	
	9.912.600	4.956.300
	9.912.600	4.956.300

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000đ/CP





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

19. TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm 2009	Năm 2008
Doanh thu bán hàng	501.247.004.440	228.396.251.807
Doanh thu cung cấp dịch vụ	5.836.004.689	6.428.688.555
Doanh thu hợp đồng xây dựng	41.084.218.714	45.822.031.745
Cộng	548.167.227.843	280.646.972.107

20. CÁC KHOẢN GIẢM TRỪ DOANH THU

	Năm 2009	Năm 2008
Chiết khấu thương mại		
Giảm giá hàng bán	1.241.615.135	
Hàng bán bị trả lại		
Thuế GTGT phải nộp (phương pháp trực tiếp)		
Thuế tiêu thụ đặc biệt		
Thuế xuất khẩu		
Cộng	1.241.615.135	

21. DOANH THU THUẬN VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm 2009	Năm 2008
Doanh thu thuần sản phẩm, hàng hóa	500.005.389.305	228.396.251.807
Doanh thu thuần dịch vụ	5.836.004.689	6.428.688.555
Doanh thu hợp đồng xây dựng	41.084.218.714	45.822.031.745
Cộng	546.925.612.708	280.646.972.107

22. GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	Năm 2009	Năm 2008
Giá vốn của hàng hóa đã bán	355.146.246.083	198.595.861.869
Giá vốn của thành phẩm	66.257.096.886	
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	5.312.722.142	4.111.378.959
Giá vốn hợp đồng xây dựng	24.203.517.468	36.421.333.969
Chi phí kinh doanh bất động sản đầu tư		
Hao hụt, mất mát hàng tồn kho		
Các khoản chi phí vượt mức bình thường		
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		
Cộng	450.919.582.579	239.128.574.797



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2009

23. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm 2009	Năm 2008
- Lãi tiền gửi, tiền cho vay	964.530.277	5.001.503.422
- Cổ tức lợi nhuận được chia		
- Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	8.868.951.382	
- Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện		2.340.739.124
- Lãi bán hàng trả chậm		
- Doanh thu hoạt động tài chính khác		
Cộng	9.833.481.659	7.342.242.546

24. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm 2009	Năm 2008
- Chi phí lãi vay	14.736.703.712	10.911.059.050
- Chiết khấu thanh toán, lãi bán hàng trả chậm		17.421.263
- Lỗ do thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn		
- Lỗ do bán ngoại tệ		
- Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	5.636.492.405	2.048.669.207
- Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư		
- Chi phí tài chính khác		66.746.996
Cộng	20.373.196.117	13.043.896.516

25. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm 2009	Năm 2008
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành (*)	7.792.358.171	3.021.158.244
- Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay		
Cộng	7.792.358.171	3.021.158.244

26. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng số lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông chia cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm, không bao gồm các cổ phiếu phổ thông được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu quỹ:

	Năm 2009	Năm 2008
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông	60.462.152.963	22.278.892.425
Bình quân số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	5.594.508	4.956.300
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	10.807	4.495





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SAO MAI TỈNH AN GIANG
Địa chỉ: Số 326 Hùng Vương, Tp.Long Xuyên, An Giang

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT Năm 2009

27. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

Số liệu so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 đã được kiểm toán bởi Công TNHH Dịch vụ Tư Vấn Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs). Số liệu này đã được phân loại lại cho phù hợp để so sánh với số liệu kỳ này.

Long Xuyên, ngày 20 tháng 02 năm 2010

Người lập biểu

Ngô Thị Tố Ngân

Kế toán trưởng

Lê Thị Phương



Lê Thanh Thuận





BẢN GIẢI BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KẾ TOÁN

I. Kế toán độc lập

1. Đơn vị kế toán độc lập

Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kế toán Phía Nam

Địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu, Quận 1, TPHCM

Điện thoại: (84.8) 38205944 – 38205947 Fax: (84.8) 38205942

Website: www.aasc.com.vn

2. Ý kiến kế toán độc lập

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trình bày tình hình tài chính của Công ty công khai và xây dựng Sao Mai thành An Giang từ ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả kinh doanh và các lưu ý chuyển tiếp trong năm tài chính kết thúc từ ngày 31 tháng 12 năm 2009, phù hợp với chu kỳ kế toán và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

II. Kế toán nội bộ

Ý kiến kế toán nội bộ và Các nhận xét đặc biệt



KHÁCH SẠN SAO MAI TẠI TRUNG TÂM THÀNH PHỐ LONG XUYÊN



CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

I. Công ty n m gi trên 50% v n c ph n/v n góp c a t ch c, công ty

– Không có.

II. Công ty có trên 50% v n c ph n/v n góp do t ch c, công ty n m gi

1. Công ty TNHH Dũng Th nh Phát:

- § Hình th c : Công ty con.
- § V n đi u l : 50.000.000.000 đ ng.
- § Đ a ch : S 09 Nguy n Kim, ph ng 12, qu n 5, TP. HCM.
- § Thành l p ngày : 22/05/2006 theo gi y CNĐKKD s 4102039604.
- § Đ i đi n theo pháp lu t : Ông Võ Qu c H ng.
- § Ngành ngh kinh doanh: Xây d ng công nghi p dân d ng, công nghi p.
- § Tình hình góp v n :

V n đi u l (VND)	S v n đã góp (VND)	T l (%)
50.000.000.000	33.882.300.000	67,76

§ S nét v tình hình ho t đ ng:

Ủ Dũng Th nh Phát là doanh nghi p do Sao Mai An Giang thành l p đ làm ch đ u t đ u t d án Sao Mai Tower t i ph ng 16, qu n 8, TP. HCM.

Ủ Hi n t i, do d án ch a khai thác nên ch a đóng góp vào doanh thu, l i nhu n cho Sao Mai An Giang. D ki n trong năm 2010, d án Sao Mai Tower s đ c kh i công xây d ng và mang l i m t ph n thu nh p cho Sao Mai An Giang trong t ng lai.

III. Tình hình đ u t vào các công ty có liên quan

1. Công ty CP Đ u t và Phát tri n Đa Qu c Gia – IDI:

- § Hình th c s h u : Công ty liên k t.
- § V n đi u l : 228.107.040.000 đ ng.
- § Đ a ch : Huy n L p Vò, t nh Đ ng Tháp.
- § Thành l p ngày : 15/07/2003 theo Gi y CNĐKKD s 4103001715 do S K ho ch & Đ u t TP. HCM c p.
- § Đ i đi n theo pháp lu t : Ông Tr ng Vĩnh Thành.
- § Ngành ngh kinh doanh:
 - o Xây d ng: dân d ng, công nghi p, giao thông. Kinh doanh nhà. Kinh doanh khách s n (không kinh doanh t i TP. HCM).



- o Mua bán vật liệu xây dựng, trang trí nội thất. Mua bán, chế biến thủy sản (tr chế biến thực phẩm từ sản phẩm thủy sản).
- o Nuôi trồng thủy sản (không nuôi trồng thủy sản). Sản xuất và chế biến thực phẩm thủy sản (không hoạt động thủy sản).
- o Kinh doanh bất động sản.
- o Sản xuất bao bì nhựa – giấy, nhựa đóng chai (không sản xuất thủy sản).

§ Tình hình góp vốn:

Vốn điều lệ (VND)	Số vốn ASM đã góp vào IDI (VND)	Tỷ lệ (%)
228.107.040.000	83.043.000.000	36,4

§ Sô nét về tình hình hoạt động:

- o Công ty CP Đầu tư và Phát triển Đa Quốc gia là công ty do Sao Mai An Giang góp vốn thành lập từ năm 2003, hoạt động chính trong lĩnh vực sản xuất chế biến cá Tra fillet xuất khẩu.
- o Sau khi thành lập, IDI đã được UBND tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng kho 230.000 m² đất tại huyện Lấp Vò theo hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất. Khu đất có vị trí giao thông thuận lợi – tại các đường quốc lộ 80 và Vĩnh Long – Đồng Tháp – An Giang, tiếp giáp sông Hậu, nằm tại trung tâm nguyên liệu cá và gia công nhúng trong khu vực.
- o Đ khai thác tiềm năng cá lóc, Ban lãnh đạo IDI đã quyết định thuê tại Công viên Vàm Cống và quy mô ban đầu là một nhà máy chế biến thủy sản công suất 300 tấn nguyên liệu/ngày. Toàn bộ máy móc thiết bị của nhà máy – đầu tư là những thiết bị tiên tiến nhất hiện nay, được IDI nhập khẩu 100% từ Nhật Bản, Châu Âu và Mỹ. Giữa năm 2008, giai đoạn 1 của nhà máy đã vận hành và đi vào hoạt động. Hiện tại, IDI đã hoàn thiện cơ sở hạ tầng cho giai đoạn 02 của nhà máy và đang nhập khẩu thiết bị. Dự kiến trong năm 2010, nhà máy sản xuất chế biến thủy sản với công suất 600 tấn nguyên liệu/ngày của IDI sẽ chính thức vận hành và đi vào hoạt động.
- o Diện tích đất còn lại được IDI sử dụng cho công ty Trisedco thuê – công ty do Sao Mai An Giang góp vốn thành lập, hoạt động trong lĩnh vực thu mua 100% nguyên liệu từ quá trình sản xuất cá Tra fillet xuất khẩu của IDI để sản xuất bao bì cá, bột cá, mỳ khô, phân bón lá...
- o Tính đến hết năm 2008, theo thống kê của Hiệp hội chế biến xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), IDI đứng xếp thứ 33 về giá trị xuất khẩu trong danh sách các nhà xuất khẩu cá Tra Việt Nam với doanh thu thuần đạt 281.229 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 26.640 tỷ đồng, chia cổ tức 10%.

- o Năm 2009, IDI đã leo lên vị trí 12 và đến tháng 01 năm 2010 đã v n lên vị trí th 7 v giá trị xu t khẩu trong danh sách các nhà xu t khẩu cá Vi t Nam. Đây là m t tín hi u đáng m ng vì tr c tình hình xu t khẩu khó khăn trong nh ng tháng đ u năm 2009, ho t đ ng c a IDI v n n đ nh và tăng tr ng m nh m .





2. Công ty CP Đầu tư Du lịch và Phát triển Thủy sản (Trisedco):

- § Hình thức : Công ty con.
- § Vốn điều lệ : 90.000.000.000 đồng.
- § Địa chỉ : ấp Thiên Tu, xã An Hòa, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.
- § Thành lập ngày : 15/03/2008 theo giấy CNĐKKD số 5203000095.
- § Người đi n theo pháp luật : Ông Nguyễn Văn Hùng – Giám đốc.
- § Ngành nghề kinh doanh :
- o Sản phẩm thủy sản.
 - o Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.
 - o Khai thác, kinh doanh vật liệu xây dựng,
 - o Kinh doanh dịch vụ khách sạn, ăn uống, giải khát;
 - o Mua bán thủy sản và sản phẩm thủy sản đã qua chế biến.
- § Tình hình góp vốn:

Vốn điều lệ (VND)	Số vốn ASM đã góp vào Trisedco (VND)	Tỷ lệ (%)
90.000.000.000	19.262.000.000	21,4

§ Sô nét về tình hình hoạt động:

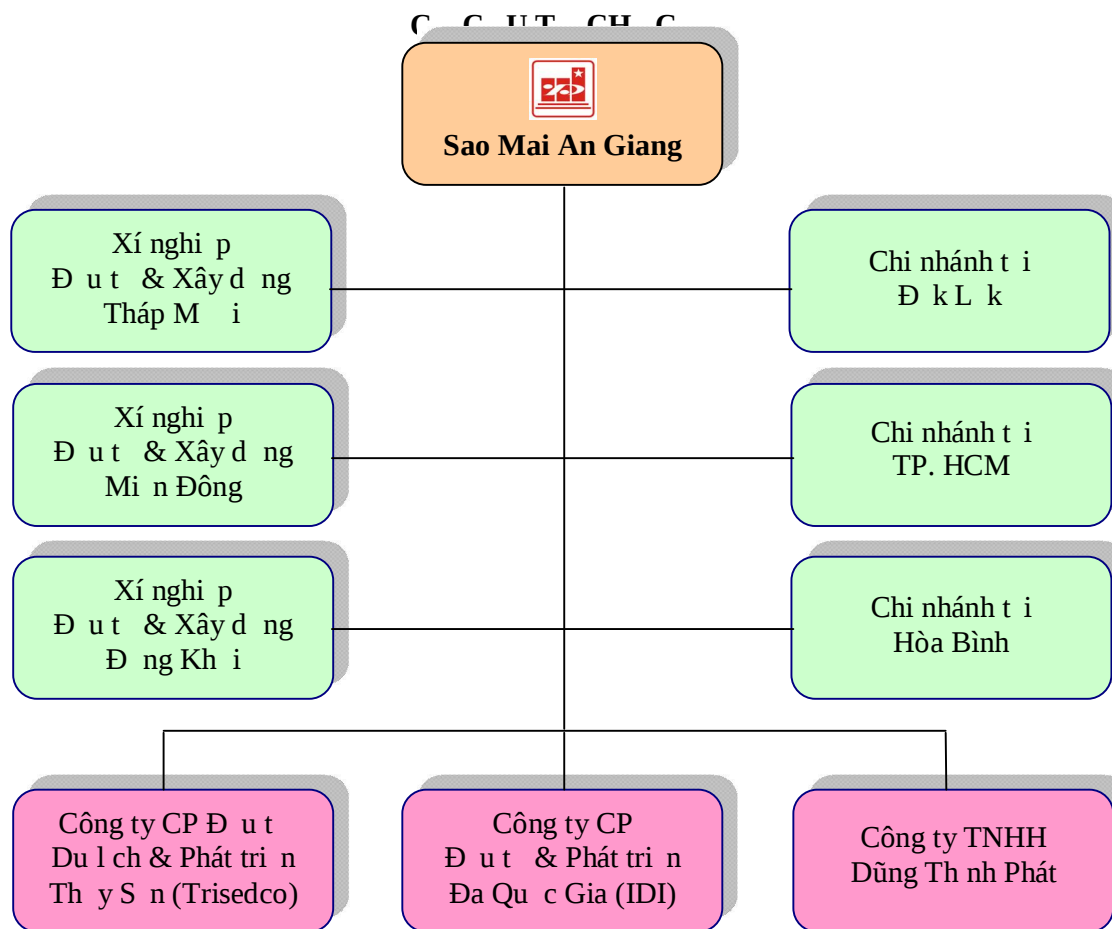
- o Trisedco được Sao Mai An Giang góp vốn thành lập để đầu tư nhà máy chế biến thủy sản cá Tra thành các sản phẩm có giá trị kinh tế cao, tinh chế, thối ăn thủy sản.
- o Theo quy định, Sao Mai An Giang chiếm 41,11% vốn điều lệ của đơn vị này. Hiện tại, việc góp vốn vào đơn vị này được thực hiện theo tiến độ xây dựng. Theo đó, Sao Mai An Giang còn phải góp thêm vào doanh nghiệp này 17.738 triệu đồng.
- o Hiện tại, nhà máy của Trisedco – dự án Công nghiệp Vàm Cống do IDI làm chủ đầu tư, đang trong giai đoạn xây dựng, máy móc thiết bị đang được nhập khẩu.
- o Dự kiến trong tháng 04 năm 2010, nhà máy chế biến thủy sản của Trisedco sẽ chính thức vận hành và đi vào hoạt động. Vì vậy, số góp phần mang lại doanh thu và lợi nhuận cho Sao Mai An Giang.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

I. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY

- Tổng trụ sở chính tại 326 Hùng Vương, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang, đến nay Sao Mai An Giang đã xây dựng được một hệ thống gồm 3 xí nghiệp, 3 chi nhánh, 2 công ty con và 1 công ty liên doanh liên kết.
- Sơ đồ tổ chức của Tập đoàn Sao Mai:



CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ TRONG TẬP ĐOÀN SAO MAI

Stt	Đơn vị	Địa chỉ	Chức năng, nhiệm vụ hoạt động
01	Trụ sở chính Công ty CP Đầu tư & Xây dựng Sao Mai tỉnh An Giang.	326 Hùng Vương, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	Là trung tâm điều phối toàn bộ hoạt động của Tập đoàn Sao Mai An Giang. Sàn giao dịch bất động sản.

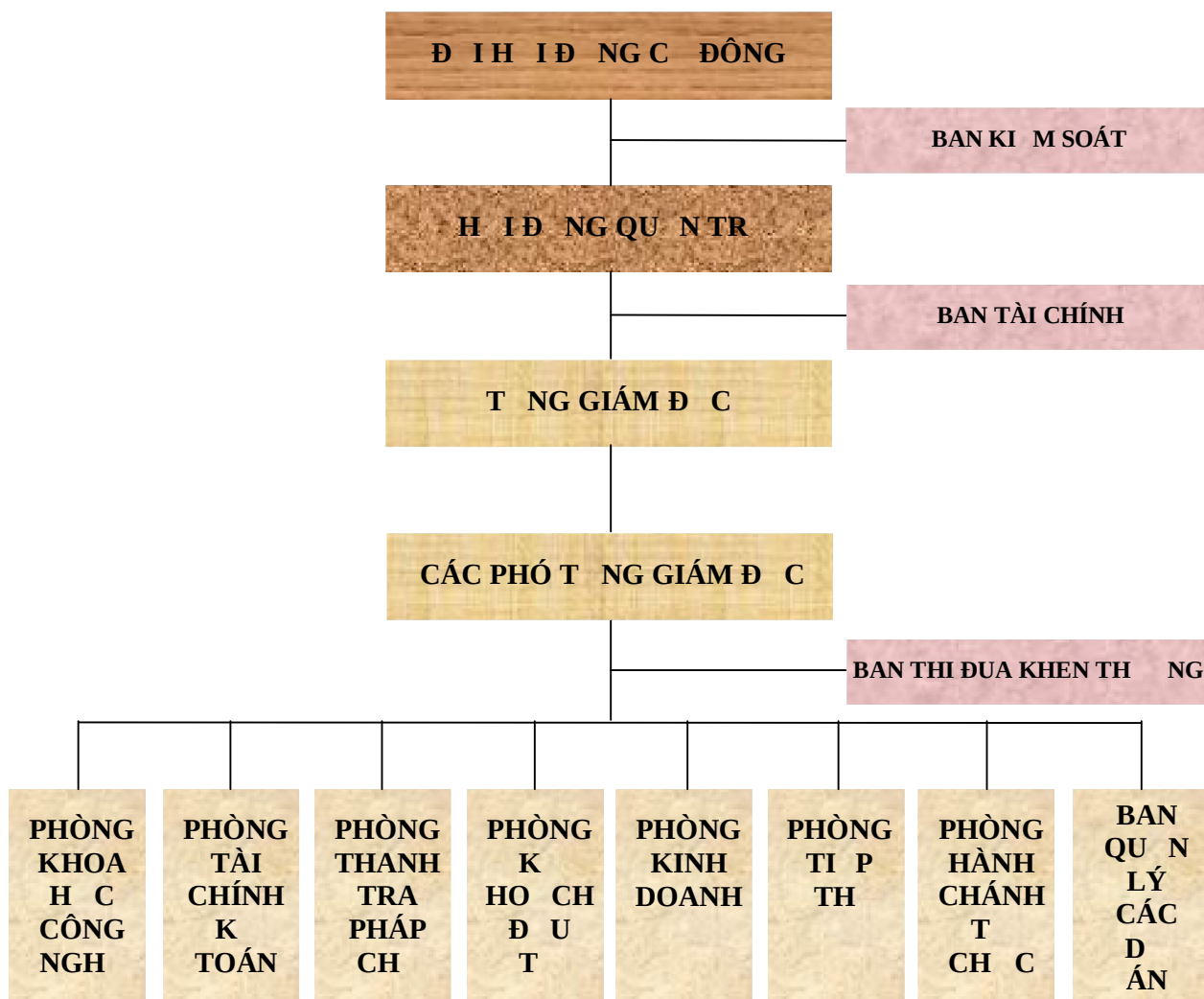


Stt	Đ n v	Đ a ch	Ch c năng, nhi m v ho t đ ng
02	Xí nghi p Đ u t & Xây d ng Tháp M i.	S 92B Qu c l 30, ph ng 11, TP. HCM.	Qu n lý các công trình do Sao Mai An Giang tri n khai t i đ a ph ng. Đi m giao d ch mua bán b t đ ng s n.
03	Xí nghi p Đ u t & Xây d ng Mi n Đông.	Xã Ph c Hòa, huy n Tân Thành, t nh Bà R a – Vũng Tàu.	
04	Xí nghi p Đ u t & Xây d ng Đ ng Kh i.	S 165D2, An Thu n A, M Th nh An, th xã B n Tre, t nh B n Tre.	
05	Chi nhánh t i Đ k L k.	Trung tâm th ng m i Gia Nghĩa, t nh Đ k L k.	
06	Chi nhánh t i TP. HCM.	S 9 Nguy n Kim, ph ng 12, qu n 5, TP. HCM.	
07	Chi nhánh t i Hòa Bình.	S 10/B1 t 2A, ph ng Tân Th nh, TP. Hòa Bình, t nh Hòa Bình.	Xây d ng dân d ng, công nghi p, san l p m t b ng. Nuôi tr ng, s n xu t, mua bán th y s n, th c ăn th y s n. Đ u t kinh doanh khu bi t th sinh thái, khu vui ch i, gi i trí.
08	Công ty CP Đ u t Du l ch và Phát tri n Th y S n.	p Thiên Tu , xã An H o, huy n T nh Biên, t nh An Giang.	
09	Công ty CP Đ u t và Phát Tri n Đa Qu c Gia.	Huy n L p Vò, t nh Đ ng Tháp.	
10	Công ty TNHH Dũng Th nh Phát.	09 Nguy n Kim, ph ng 12, qu n 5, TP. HCM.	Qu n lý và khai thác d án Sao Mai Tower - T h p chung c cao c p và văn phòng cho thuê t i ph ng 16, qu n 8, TP. HCM.

Ngư n: Sao Mai An Giang



B MÁY QUẢN LÝ



- Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban:

a) Hội đồng quản trị Công ty

- HĐQT đã tổ chức ĐHCĐ bầu ra gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ là 05 năm, có toàn quyền nhân danh Công ty quy định, thực hiện các quy định và nghĩa vụ của Công ty không thu được thù lao quy định của ĐHCĐ nhưng chịu trách nhiệm xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh mang tính chiến lược tổng quát và đề xuất các kế hoạch để thực hiện thông qua Ban Tổng Giám đốc.
- HĐQT của Sao Mai An Giang nhiệm kỳ 2007 – 2011 gồm:
 - o Ông Lê Thanh Thuận: Chủ tịch.
 - o Ông Nguyễn Văn Hưng: Phó chủ tịch.
 - o Ông Lê Văn Chung: Thành viên.
 - o Ông Lê Xuân Qu: Thành viên.



o Ông Võ Quốc Chánh Thành viên.

b) Ban kiểm soát

- Là cơ quan quản trị vĩ mô và thay mặt ĐHCĐ thực hiện kiểm tra, giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban điều hành cũng như trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty. BKS gồm 03 thành viên vĩ mô nhiệm kỳ 05 năm do ĐHCĐ bầu ra.
- BKS của Công ty nhiệm kỳ 2007 – 2011 gồm:
 - o Ông Đinh Hoài Ân Trưởng Ban.
 - o Bà Lê Thị Tính Ủy viên.
 - o Ông Lê Thanh Hải Ủy viên.

c) Ban tài chính

- Ban Tài chính của Sao Mai An Giang gồm 05 thành viên và chịu sự quản lý trực tiếp của HĐQT Công ty.
- Ban Tài chính có nhiệm vụ giúp HĐQT kiểm tra, giám sát, hoạch định và khai thác các nguồn tài chính nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

d) Ban Tổng giám đốc

- Ban Giám đốc của Sao Mai An Giang có 04 thành viên gồm 1 Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc, do HĐQT bổ nhiệm. Là cơ quan thực hiện, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo các mục tiêu và kế hoạch mà HĐQT, ĐHCĐ đã thông qua.
- Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm chính và duy nhất trực HĐQT về tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Để việc điều hành có hiệu quả, Tổng Giám đốc Công ty sẽ căn cứ vào khả năng chuyên môn và năng lực quản lý của từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn của từng cá nhân.
- Ban Tổng Giám đốc của Sao Mai An Giang hiện nay gồm có:
 - o Ông Lê Thanh Thuận Tổng Giám đốc.
 - o Ông Nguyễn Văn Hưng Phó Tổng Giám đốc.
 - o Ông Lê Văn Chung Phó Tổng Giám đốc.
 - o Ông Lê Xuân Qu Phó Tổng Giám đốc.
 - o Ông Nguyễn Hoàng Sang Giám đốc tài chính.
 - o Bà Lê Thị Phụng Kế toán trưởng.

e) Phòng Kế hoạch Đầu tư

- Lập dự án, quản lý và điều hành các dự án đầu tư từ khi dự án được hình thành đến khi dự án được bàn giao khai thác.
- Lập ra kế hoạch dài hạn và ngắn hạn để tổ chức hoạch định chi tiêu kinh doanh phù hợp với tình hình của Công ty.



f) Phòng Kinh doanh – Quản lý tài sản nhà đất và truyền thông

- Tổ chức bán hàng, tiêu thụ sản phẩm dịch vụ của Sao Mai An Giang.
- Phối hợp các thông tin từ khách hàng lên Ban Tổng Giám đốc để đưa ra chính sách thích hợp.
- Thực hiện thống kê hàng hóa tồn kho, quản lý toàn bộ tài sản của Sao Mai An Giang trước và sau khi đầu tư.
- Nghiên cứu và hoạch định các chiến lược, các loại hình kinh doanh.
- Thực hiện các thủ tục về nhà đất và bất động sản cho khách hàng, tổ chức bán hàng và thu hồi công nợ cho Sao Mai An Giang.
- Phối hợp thực hiện thủ tục đầu tư các dự án, thanh và quy toán các hợp đồng kinh tế, hợp đồng liên doanh của Công ty.
- Tham mưu cho Tổng giám đốc về các chính sách đất đai.

g) Phòng Tiếp thị và Chăm sóc khách hàng

- Chịu trách nhiệm quản lý bá thông tin liên quan đến Sao Mai An Giang và các dự án của Sao Mai An Giang đến khách hàng thông qua các phương tiện thông tin truyền thông.
- Chịu đựng tìm kiếm, tiếp xúc với khách hàng để giới thiệu về sản phẩm và dịch vụ của Công ty, đồng thời hướng dẫn thực hiện các thủ tục mua bán cho khách hàng, phối hợp với phòng kinh doanh hoàn tất quy trình mua bán.
- Thực hiện khảo sát, thăm dò nhu cầu khách hàng và thực hiện các hoạt động nghiên cứu thị trường.
- Giải đáp các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng.
- Thống kê lưu trữ hồ sơ và thông tin khách hàng.

h) Phòng Tài chính Kế toán

- Tham mưu và trực tiếp hỗ trợ Tổng Giám đốc trong các hoạt động tài chính, quản lý tài sản và các dự án đầu tư của Sao Mai An Giang.
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc về việc đi đầu hành, quản lý các hoạt động kinh tế, tính toán nguồn vốn cho các hoạt động kinh tế của đơn vị.
- Đảm bảo việc hạch toán sổ sách Sao Mai An Giang theo các chu kỳ kế toán hiện hành, phối hợp thực hiện quy toán và thanh lý các hợp đồng kinh tế, hợp đồng thi công của Công ty với khách hàng.
- Phân tích và kiểm soát hiệu quả của việc sử dụng vốn đầu tư.
- Quản lý việc sử dụng và phối hợp các phòng ban giới quy trình công việc khách hàng.

i) Phòng Tổ chức hành chính

- Phối hợp các hoạt động văn phòng, tiếp khách của Sao Mai An Giang;
- Quản lý và lưu trữ Công ty.
- Chịu trách nhiệm về hoạt động quản lý, tuyển dụng và đào tạo nhân sự.



j) Phòng Thanh tra pháp ch

- Quy n lý và so n th o văn b n quy ph m pháp lu t. Tì p nh n và ph i h p gi i quy t các v ng m c c a khách hàng và n i b Công ty trên c s th u tình đ t lý. Duy trì các bi n pháp b o v n i b , b o m t thông tin đúng quy đ nh Công ty và Pháp lu t.
- X lý nh ng tiêu c c trong quá trình s n xu t kinh doanh. Ngăn ng a nh ng sai ph m trong các H p đ ng kinh t đ gi m thi u r i ro trong kinh doanh.

k) Các Ban qu n lý d án

- Tr c ti p theo dõi đôn đ c qu n lý ch t l ng đ u t d án, h tr cho phòng Đ u t qu n lý d án hi u qu .
- Thay m t T ng Giám đ c gi i quy t nh ng v ng m c trong quá trình đ u t .
- Tr c ti p khai thác d án sau đ u t .

l) Phòng Khoa h c Công ngh thông tin:

- Th c hi n các nghi p v v khoa h c công ngh thông tin và th tr ng ch ng khoán ph i h p các phòng ban c a các d án.
- Quy n lý thông tin, công b thông tin trên h th ng các ph ng ti n thông tin đ i chúng (ch y u là thông qua website c a Công ty).
- C u n i thông tin t Lãnh đ o Sao Mai An Giang đ n các b ph n, đ n v tr c thu c, c đ ông và ng c l i.
- Nh n và ph n h i thông tin m t cách nhanh chóng, chính xác m i ho t đ ng c a Sao Mai An Giang, Ban Lãnh đ o, các phòng ban, các d án... và gi i quy t các v n đ v xã h i có liên quan ho c nh h ng t i Công ty.

II. TÓM T T LÝ L CH C A CÁC CÁ NHÂN TRONG BAN ĐI U HÀNH



Ch t ch HĐQT kiêm
T ng Giám đ c
Sao Mai An Giang.

Ông Lê Thanh Thu n sinh ngày 10/03/1958 t i Xuân Th nh, Tri u S n, Thanh Hóa.

T t nghi p là k s xây d ng, t năm 1977, ông Thu n làm vi c t i S xây d ng An Giang. T năm 1979, Ông là cán b c a S qu n lý nhà đ t An Giang.

Năm 1982, ông Thu n đ c b nhi m làm Chánh văn phòng y ban Xây d ng c b n Nhà n c An Giang. Sau đó, Ông tì p t c đ c b nhi m làm Giám đ c Công ty Liên doanh Ki n trúc An Giang vào năm 1986,

T năm 1992, ông Thu n đ c c làm Giám đ c xí nghi p Xây d ng Tây Sông H u thu c Công ty Xây d ng Mi n Tây, B Xây D ng. Đ n năm 1997, Ông thành l p và đi u hành Công CP Đ u t và Xây d ng Sao Mai t nh An Giang.



Hi n t i, Ông Thu n đang gi ch c T ng Giám đ c kiêm Bí th Đ ng b c a Sao Mai An Giang.

V i kinh nghi m h n 30 năm công tác trong ngành xây d ng An Giang và h n 12 năm t ch c và đi u hành Sao Mai An Giang, đ n nay ông Thu n cũng là m t trong nh ng c đông l n s h u kho ng 800.000 c ph n, t ng đ ng n m gi 8,1% v n đi u l c a Sao Mai An Giang.

Ông Nguy n Văn Hung sinh ngày 18/05/1954 t i Đ ng Tháp. Sau khi t t nghi p Trung c p xây d ng, Ông đ c nh n công tác t i Phòng chính tr T nh đ i An Giang t năm 1975.

T năm 1989, Ông đ c b nhi m làm Tr ng phòng t ch c S Kinh t đ i ngo i t nh An Giang; Sau đó, ông ti p t c đ c b nhi m làm Thanh tra S Th ng m i Du l ch t nh An Giang t năm 1995.

T năm 1997, Ông Hung tham gia góp v n thành l p và đi u hành Công ty CP Đ u t và Xây d ng Sao Mai t nh An Giang.

Đ n nay, v i kinh nghi m làm vi c h n 30 năm, ông Hung đang gi ch c Phó ch t ch HĐQT kiêm phó T ng giám đ c Sao Mai An Giang, giám sát, theo dõi và đi u hành t t c ho t đ ng kinh doanh c a Sao Mai An Giang.

Ngoài ra, Ông cũng đang gi các v trí lãnh đ o khác nh Phó Ch t ch HĐQT Công ty CP Đ u t & Phát tri n Đa Qu c Gia thành viên HĐQT kiêm T ng giám đ c Công ty CP Du l ch & Phát tri n Th y S n.

Theo danh sách c đông ch t ngày 08/02/2010, ông Hung đang s h u 200.000 c ph n c a Sao Mai An Giang, t ng đ ng 2% v n đi u l .



Phó ch t ch HĐQT kiêm phó T ng giám đ c Sao Mai An Giang



Thành viên HĐQT kiêm
Phó Tổng Giám đốc
Sao Mai An Giang

Ông Lê Văn Chung sinh năm 1964 tại Trại S n, Thanh Hóa. Sau khi tốt nghiệp trung cấp cơ khí, Ông công tác tại Xí nghiệp Liên hiệp Đ ngs t Hu .

Năm 1987, Ông Chung làm việc tại Công Hòa Dân Ch Đ c. Đến năm 1991, Ông trở về Việt Nam và công tác tại Công ty liên doanh kinh trúc An Giang và đảm b nh m làm Đ i tr ng xây d ng Công ty Xây d ng Miền Tây vào năm 1994.

Sau đó, Ông Chung tham gia thành lập và đi u hành Công ty CP Đ u t và Xây d ng Sao Mai t nh An Giang t năm 1997, với số ph n n m gi là 600.000 cổ ph n, t ng đ ng 6,1% vốn đi u l c a Sao Mai An Giang.

Bên c nh Sao Mai An Giang, ông Chung cũng đang làm Thành viên HĐQT kiêm phó Tổng giám đốc Công ty CP Đ u t & Phát tri n Đa Qu c Gia. Thành viên HĐQT Công ty CP Du l ch & Phát tri n Th y s n.

Ông Lê Xuân Qu sinh năm 1968 tại Trại S n, Thanh Hóa. Từ năm 1992, Ông công tác tại Công tác tại xí nghiệp Tây Sông H u – B Xây D ng sau khi tốt nghiệp Cao đ ng xây d ng. Năm 1997, Ông đảm b nh m làm Giám đốc Xí nghiệp Ph ng Nam.

Đến năm 2003, Ông đảm m i v công tác tại Công ty CP Đ u t và Xây d ng Sao Mai t nh An Giang.

Trong quá trình công tác, Ông Qu cũng tham gia hoạt đ ng thành lập và gi các ch c v qu n tr các công ty thành viên c a Sao Mai An Giang nh thành viên HĐQT Công ty CP Đ u t & Phát tri n Đa Qu c Gia, thành viên HĐQT Công ty CP Du l ch & Phát tri n Th y s n.

Tính đến ngày 08/02/2010, ông Qu đang n m gi 120.000 cổ ph n c a Sao Mai An Giang, t ng đ ng 1,21% vốn đi u l ,



Thành viên HĐQT kiêm
Phó Tổng Giám đốc
Sao Mai An Giang



Ông Nguyễn Hoàng Sang sinh năm 1976 t i An Giang. Sau khi t t nghi p trung c p k toán, Ông công tác t i Sao Mai An Giang t năm 2001.

Năm 2002, ông Sang đ c b nh i m làm k toán Tr ng c a Sao Mai An Giang.

Trong quá trình phát tri n, ông Nguyễn Hoàng Sang ti p t c đ c b nh i m gi ch c Giám đ c Tài chính Công ty t năm 2007, ph trách chính đ i các v n đ v tài chính – k toán c a Công ty.

Giám đ c Tài chính
Sao Mai An Giang

Bà Lê Th Ph ng sinh năm 1980 t i Thanh Hóa. Năm 2004, Bà công tác t i phòng k toán c a Sao Mai An Giang sau khi t t nghi p Đ i h c Kinh t chuyên ngành k toán.

T năm 2007, bà Ph ng đ c b nh i m gi ch c K toán Tr ng c a Sao Mai An Giang.

Ngoài công vi c t i Sao Mai An Giang, bà Ph ng còn đ m nh n làm Tr ng Ban ki m soát Công ty CP Đ u t & Phát tri n Đa Qu c Gia.



K toán tr ng
Sao Mai An Giang



Ông Đinh Hoài Ân sinh năm 1973 t i An Giang. Sau khi t t nghi p c nh i n k toán, Ông công tác t i phòng k toán Công ty CP XNK Th y s n An Giang t năm 2001.

Năm 2002, Ông đ c m i v làm vi c t i phòng k toán Sao Mai An Giang. Sau đó, Ông chuy n sang công tác t i phòng Tài chính Công ty CP Đ u t & Phát tri n Đa Qu c Gia t năm 2007.

Sau đó, Ông Ân đ c b u làm Tr ng Ban ki m c a Sao Mai An Giang nh i m kỳ 2007 – 2011.

Tr ng Ban ki m soát
Sao Mai An Giang



Bà Lê Thị Tính sinh năm 1985 tại Trà Ôn, Thanh Hóa. Sau khi tốt nghiệp Cao đẳng tài chính Kế toán, bà Tính làm việc tại phòng Kế toán của Sao Mai An Giang từ năm 2003.

Năm 2007, Bà công tác tại phòng Kế toán Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Đa Quốc Gia và được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát của Sao Mai An Giang nhiệm kỳ 2007 – 2011.



Thành viên Ban Kiểm soát
Sao Mai An Giang



Ông Lê Thanh Hùng sinh năm 1974 tại Xuân Thành, Trà Ôn, Thanh Hóa.

Sau khi tốt nghiệp trung cấp xây dựng, Ông vào làm việc tại Sao Mai An Giang. Từ năm 2000, ông Hùng được bổ nhiệm làm Giám đốc xây dựng số 1 Sao Mai An Giang.

Năm 2003, Ông công tác tại Ban quản lý dự án Khu dân cư Bình Khánh 3 – Sao Mai An Giang. Sau đó, Ông công tác tại phòng kế hoạch Sao Mai An Giang từ năm 2007.

Hiện tại, Ông là thành viên Ban Kiểm soát của Sao Mai An Giang nhiệm kỳ 2007 – 2011.

Thành viên Ban Kiểm soát
Sao Mai An Giang

III. THAY ĐỔI GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC) ĐI U HÀNH TRONG NĂM

- Trong năm, Công ty không có sự thay đổi Tổng Giám đốc đi u hành.

IV. QUYỀN LỢI CỦA BAN GIÁM ĐỐC: Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác của Ban giám đốc

V. SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN VÀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

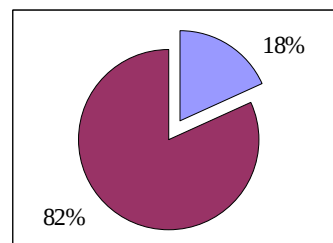
1. Số lượng và cơ cấu lao động:

- Tổng số lao động của Sao Mai An Giang tính đến thời điểm hiện tại là 149 người.
- Trong đó, cơ cấu lao động của Công ty như sau:



CÁC CỤM LAO ĐỘNG THEO CHỨC DANH

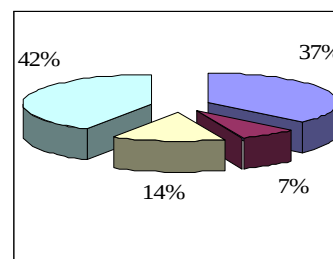
Stt	Chức danh	Số lao động	Tỉ lệ (%)
1	Quản lý	27	18
2	Nhân viên	122	82
	Tổng	149	100



Nguồn: Sao Mai An Giang

BIỂU ĐỒ CÁC CỤM LAO ĐỘNG THEO TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN

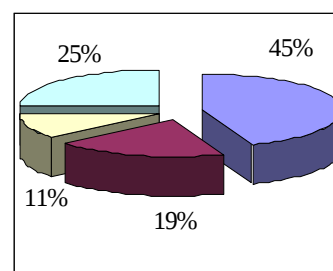
Stt	Trình độ học vấn	Số lao động	Tỉ lệ (%)
1	Đi học và trên đi học	55	37
2	Cao đẳng	11	7
3	Trung cấp, kỹ thuật viên	21	14
4	Công nhân	62	42
	Tổng	149	100



Nguồn: Sao Mai An Giang

BIỂU ĐỒ CÁC CỤM LAO ĐỘNG THEO THÂM NIÊN CÔNG TÁC

Stt	Thâm niên	Số lao động	Tỉ lệ (%)
1	Dưới 1 năm	66	45
2	Từ 1 đến dưới 3 năm	37	25
3	Từ 3 đến dưới 5 năm	17	11
4	Từ 5 năm trở lên	29	19
	Tổng	149	100



Nguồn: Sao Mai An Giang

2. Chức năng làm việc:

- Công ty tổ chức làm việc 7 giờ/ngày, 6 ngày/tuần. Ngoài ra, khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Sao Mai An Giang có thể yêu cầu cán bộ nhân viên làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động, ngoài việc đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.



- Tất cả CBCNV đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành và được xét lên lương khi đến kỳ hạn.
- Điều kiện làm việc: Công ty cung cấp đầy đủ trang thiết bị làm việc cho CBCNV của Công ty. Đối với lực lượng lao động trẻ tuổi, Công ty trang bị đầy đủ phông tin bảo hộ lao động và luôn tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc về an toàn lao động.

3. Chính sách lương thưởng và phúc lợi:

- Tất cả CBCNV của công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn theo quy định.
- Tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, công ty còn có thể thưởng thêm cho CBCNV vào các dịp lễ, tết.
- Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và có các chế độ đãi ngộ dành cho CBCNV Công ty. Bên cạnh đó, Công ty còn nuôi dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng và tích cực tham gia các hoạt động quyên góp giúp đỡ người tàn tật, người nghèo, xây nhà tình thương ...

4. Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

- Tuyển dụng chủ yếu từ khu vực các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, những Sao Mai An Giang và chú trọng đến việc tuyển dụng người lao động có năng lực, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tùy vào từng vị trí công việc mà Sao Mai An Giang đưa ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao.
- Bên cạnh việc tìm kiếm nhân tài, Sao Mai An Giang cũng có các chính sách lương, thưởng để đãi ngộ với các nhân viên giỏi và khuyến khích trong các lĩnh vực liên quan. Đồng thời, Công ty cũng chú trọng tạo điều kiện cho nhân viên giỏi, nhân viên có tiềm năng lên TP. HCM hoặc đi làm ngoài nước. Song song đó, Ban lãnh đạo Công ty cũng luôn có chính sách khuyến khích để người nhân viên không ngừng học tập nâng cao trình độ.



THÔNG TIN C ĐÔNG VÀ QU N TR CÔNG TY

1. Thông tin Qu n tr Công ty:

a) H i đ ng qu n tr :

- H i đ ng qu n tr Công ty CP Đ u t và Xây d ng Sao Mai t nh An Giang nhi m kỳ 2007 – 2011 g m 5 thành viên g m Ch t ch HĐQT, m t phó ch t ch HĐQT và 03 thành viên HĐQT. Trong đó, có 04 thành viên tham gia đi u hành và m t thành viên không tham gia đi u hành.
- Trong năm 2009 v a qua, HĐQT Sao Mai An Giang đã t ch c nhi u cu c h p đ gi i quy t các v n đ quan tr ng c a Công ty. S thành viên HĐQT d h p luôn đ m b o t l 100%.
- Cu i năm 2009, 01 thành viên HĐQT không tham gia đi u hành đã có ý ki n xin t nhi m do s c kh e cá nhân không đ m b o ph c v công vi c. HĐQT Sao Mai An Giang đã t i p nh n h s t nhi m c a thành viên HĐQT nêu trên đ trình Đ i h i đ ng c đông th ng niên năm 2010 thông qua.
- Đ đ m b o t l thành viên HĐQT không tham gia đi u hành chi m t i thi u 1/3 t ng s thành viên HĐQT theo quy đ nh t i Lu t doanh nghi p và Đi u l Công ty, HĐQT Sao Mai An Giang đã ch tr ng xin ý ki n ĐHCĐ th ng niên năm 2010 thông qua ph ng án b sung 02 thành viên không tham gia đi u hành cho HĐQT nhi m kỳ 2007 – 2011.

b) Ban ki m soát:

- Ban ki m soát Công ty CP Đ u t và Xây d ng Sao Mai t nh An Giang nhi m kỳ 2007 – 2011 có 03 thành viên g m 01 Tr ng ban và 02 phó ban.
- Trong năm 2009 v a qua, Ban ki m soát Sao Mai An Giang đã t ch c 04 cu c h p đ ki m tra và gi i quy t các v n đ c a Công ty. Các thành viên Ban ki m soát đ u tham gia đ y đ và tích c c theo đúng tinh th n, trách nhi m.

2. Th ng kê v c c u c đông

2.1 C đông/thành viên góp v n trong n c

- Thông tin chi ti t v c c u c đông trong n c theo danh sách c đông ch t ngày 08/02/2010:

Stt	C đông trong n c	S l ng (C đông)	S c ph n	T l (*)
01	C đông là cá nhân	680	7.413.230	74,8 %
	HĐQT, Ban TGĐ, KTT, BKS			
02	C đông là pháp nhân	08	883.600	8,9%
	T ng c ng	688	8.296.830	83,7%



(*) là t l c ph n c a t ng lo i c đông trên t ng s c ph n đang l u hành c a Sao Mai An Giang.

- Thông tin chi ti t v t ng c đông l n theo danh sách c đông ch t ngày 08/02/2010:

Stt	H và tên	Đ a ch	Ngh nghi p	S l ng	T l	Bi n đ ng v t l s h u
1	Võ Th Thanh Tâm	326 Hùng V ng, ph ng M Long, TP. Long Xuyên, t nh An Giang	-	814.000	8,2%	Không có
2	Lê Thanh Thu n	326 Hùng V ng, ph ng M Long, TP. Long Xuyên, t nh An Giang	CT HĐQT kiêm TGD ASM	800.000	8,1%	Không có
3	Lê Văn Chung	72 Tr n Nh t Du t, TP. Long Xuyên, t nh An Giang	TV HĐQT ASM	600.000	6,1%	Không có
4	Lê Văn Quy n	Xuân Th nh, Tri u S n, Thanh Hóa.	-	600.000	6,1%	Ngày 09/03/2010, Ông Lê Văn Quy n có công văn g i UBCK, SGDCK TP.HCM, Sao Mai An Giang v vì c đăng ký bán 230.000cp. Lý do: Gi i quy t vì c cá nhân.
5	Công ty TNHH Ch ng Khoán NH Đ u t & Phát tri n Vi t Nam	T ng 10, tháp A, s 191 Bà Tri u, Hà N i.	-	349.100	3,5%	-
6	Công ty CP Đ u t Tài chính BIDV	T ng 8, Tòa nhà s 9, Đào Duy Anh, Đ ng Đa, Hà N i.	-	320.000	3,2%	-
7	Lê Văn Chính	Bình Khánh, Long Xuyên, An Giang.	-	221.200	2,2%	-



Stt	H và tên	Đ a ch	Ngh nghĩ p	S l ng	T l	Bi n đ ng v t l s h u
8	Nguy n Văn Hưng	49/30 Khúc Th a D , Long Xuyên, An Giang.	P. CT HĐQT ASM	200.000	2,0%	Không có
9	Lê Th Lãm	Bình Khánh, Long Xuyên, An Giang	-	172.000	1,7%	-
10	Lê Văn Tĩnh	Xuân Th nh, Tri u S n, Thanh Hóa.	-	164.040	1,7%	-
11	Lê Ng c Huỳnh	Bán đ o Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà N i	-	163.660	1,7%	-
12	Nguy n Th Di u Hi n	49/30 Khúc Th a D , Long Xuyên, An Giang.	-	140.000	1,4%	-
13	Lê Xuân Qu	647B/33 Tôn Th t Thuy t, Long Xuyên, An Giang.	TV. HĐQT ASM	120.000	1,2%	Không có
14	CN Công ty CP Đ u t Tài chính BIDV (TP. Hà N i)	L u 6, s 772 EFG S V n H nh, Q.10, TP. HCM.	-	111.000	1,1%	-
15	Lê Văn Th y	645/33 Tr n H ng Đ o, Long Xuyên, An Giang.	-	110.000	1,1%	-
T ng c ng			-	4.885.000	49,3%	-

2.2 C đông n c ngoài

- Thông tin chi ti t v c c u c đông n c ngoài theo danh sách c đông ch t ngày 08/02/2010:

Stt	C đông n c ngoài	S l ng (C đông)	S c ph n	T l (*)
01	C đông là cá nhân	33	605.590	6,1%



Stt	C đông n c ngoài	S l ng (C đông)	S c ph n	T l (*)
02	C đông là pháp nhân	9	1.010.180	10,2%
	T ng c ng	42	1.615.770	16,3%

– Thông tin chi ti t v t ng c đông l n:

Stt	H và tên	Đ a ch	Ngh nghĩ p	S l ng	T l	Bì n đ ng v t l s h u
1	PXP VIETNAM FUND	6TH FL. OPERA VIEW BUILDING 161 DONG KHOI ST. HCMC.	-	364.200	3,7%	-
2	VIETNAM LOTUS FUND LIMITED	CARD CORPORATION SERVICES LTD, PO BOX 709 GT ZEPHYR HOUSE, 122 MARY STREET, GEORGE TOWN, GRAND CAYMAN, KY1-1107, CAYMAN ISLANDS	-	364.200	3,7%	-
3	CHIBA FUTOSHI	1-8 OSONEDAI, KONHOKU- KU, YOKOHAMA, JAPAN	-	140.000	1,4%	-
4	T.I.M VIETNAM INSTITUTI ONAL FUND	AUSTRASSE, POSTFACH 1121, 9490 VADUZ, LIECHTENSTEIN	-	108.428	1,1%	-
	T ng c ng		-	976.828	9,9%	

Thành ph Long Xuyên, ngày 22 tháng 3 năm 2010

T/MH I Đ NG QU NTR

Ch t ch

N i g i:

- Quý c đông công ty;
- UBCKNN, S GDCK TPHCM (đ b/c);
- Đăng Website công ty;
- L u VT, QHCD

Lê Thanh Thu n